

Kỳ vọng tử đô

Xem thêm 

Bộ phận Phân tích & Tự doanh
Research & Proprietary trading



Thị trường

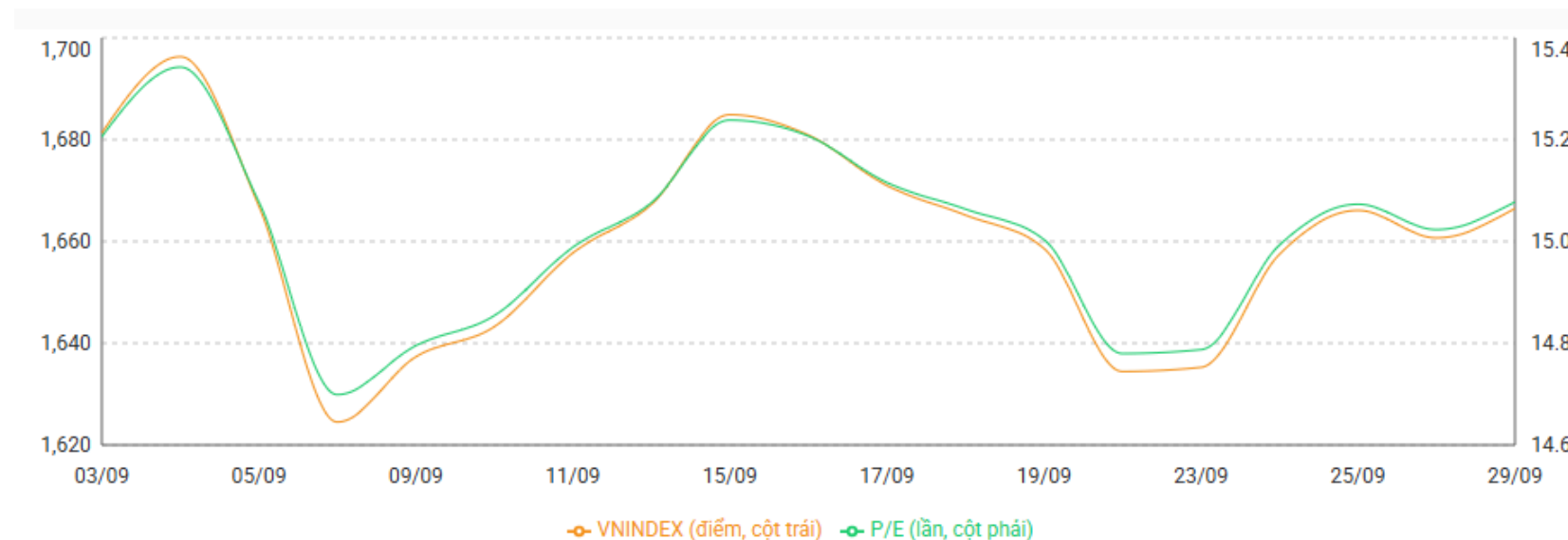
**Thành bại tại
nâng hạng**



Diễn biến VN-Index trong tháng 9



Biến động chỉ số P/E thị trường trong tháng



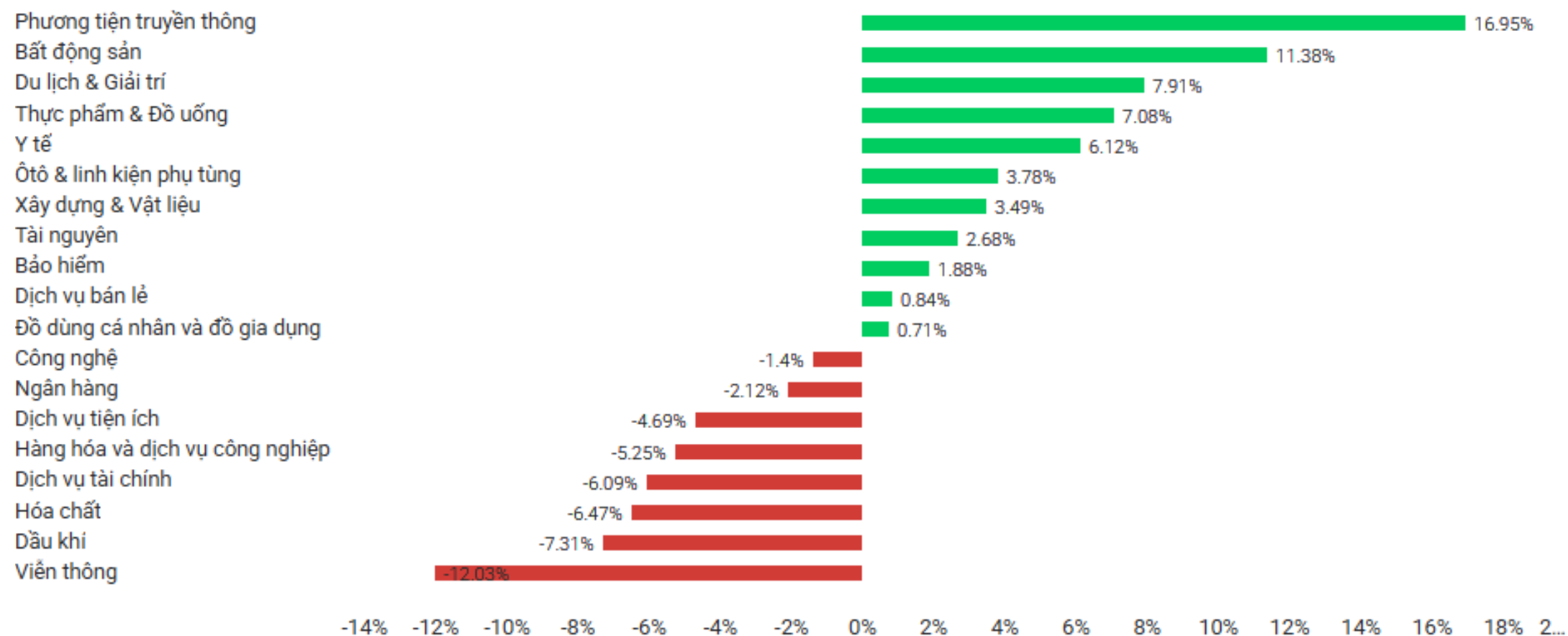
Nguồn: Investing.com

- **Thị trường sideway tích lũy.** Trong tháng 9, chỉ số VN-Index lần thứ 3 thử sức ở ngưỡng cản 1.700 điểm nhưng chưa thể vượt qua, sau đó có 2 lần điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1.600 -1620 và đều bật lại thành công, chốt tháng ở ngưỡng 1.661,70 điểm, tương đương giảm -20,51 điểm (-1,22%) so với tháng trước. Chỉ số được nâng đỡ chủ yếu từ VIC với mức tăng 35%, đóng góp tới 38 điểm. Trong khi phần lớn cổ phiếu khác diễn biến kém tích cực nên phần đông nhà đầu tư trải qua tình trạng thị trường “xanh vỏ, đỏ lòng” và “cưa chân bàn”.
- **Thanh khoản thị trường giảm mạnh, dòng tiền chờ đợi.** Theo thống kê, thanh khoản kể từ đầu tháng 9 còn 38.150 tỷ đồng (-31% MoM nhưng +115% yoy). Lũy kế từ đầu năm, thanh khoản toàn thị trường đạt 28.800 tỷ đồng tăng +27,8% so với cùng kỳ. So với mức đỉnh thanh khoản hồi cuối tháng 8, thanh khoản tuần vừa qua đã giảm một nửa. Việc thanh khoản giảm phù hợp với diễn biến đi ngang của thị trường và thể hiện rõ việc dòng tiền bị rút ra.
- **Định giá không còn rẻ nhưng chưa phải quá đắt.** Sau giai đoạn tăng mạnh, Chỉ số P/E của thị trường hiện tại ở mức gần 15,2 lần, cao hơn mức bình quân 3 năm (13,4 lần), nhóm Vn30 và Midcap cũng đang cao hơn mức bình quân, trong khi nhóm Smallcap hiện có mức P/E ở mức 12,7 lần, thấp hơn so với bình quân 3 năm (15,4 lần). Ở thời điểm sóng tăng 2021, P/E thị trường từng lên mức 21 trước khi giảm mạnh. Thị trường mới nổi (Emerging) hiện đang giao dịch với mức P/E ở mức 16,4 lần, cao hơn bình quân 3 năm (13,9 lần).



- Trong tháng 9, độ rộng thị trường ở mức hẹp, khi trung bình chỉ ghi nhận 57% số nhóm cổ phiếu tăng điểm. Dòng tiền tập trung chủ yếu vào các nhóm ngành hưởng lợi từ chính sách và đầu tư công, nổi bật là bất động sản, xây dựng hạ tầng và vật liệu xây dựng. Ngược lại, nhiều nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn lại chịu áp lực điều chỉnh, điển hình là ngân hàng và chứng khoán, khiến đà tăng của thị trường thiếu sự lan tỏa.
- Vingroup bứt phá trước sắc đỏ lan rộng.** Nhóm bất động sản có diễn biến tích cực trong tháng nhờ diễn biến tại các cổ phiếu: VIC (+35%), CII (+14,7%).....
- Nhóm cổ phiếu công nghệ viễn thông tiếp tục xu hướng đi xuống, diễn biến kém tích cực nhất với FPT (-11%), CMG (-6%), VGI (-8%) VTP (-3%)...
- Cổ phiếu ngành Dịch vụ tài chính gặp sức ép điều chỉnh nhiều mã mất 7-10% giá trị, tiêu biểu như VCB (-7.42%), BID (-7.92%), TPB (-10.55%), ACB (-7%), VPB (-10.13%), VCI (-9.41%), HCM (-7.74%)..

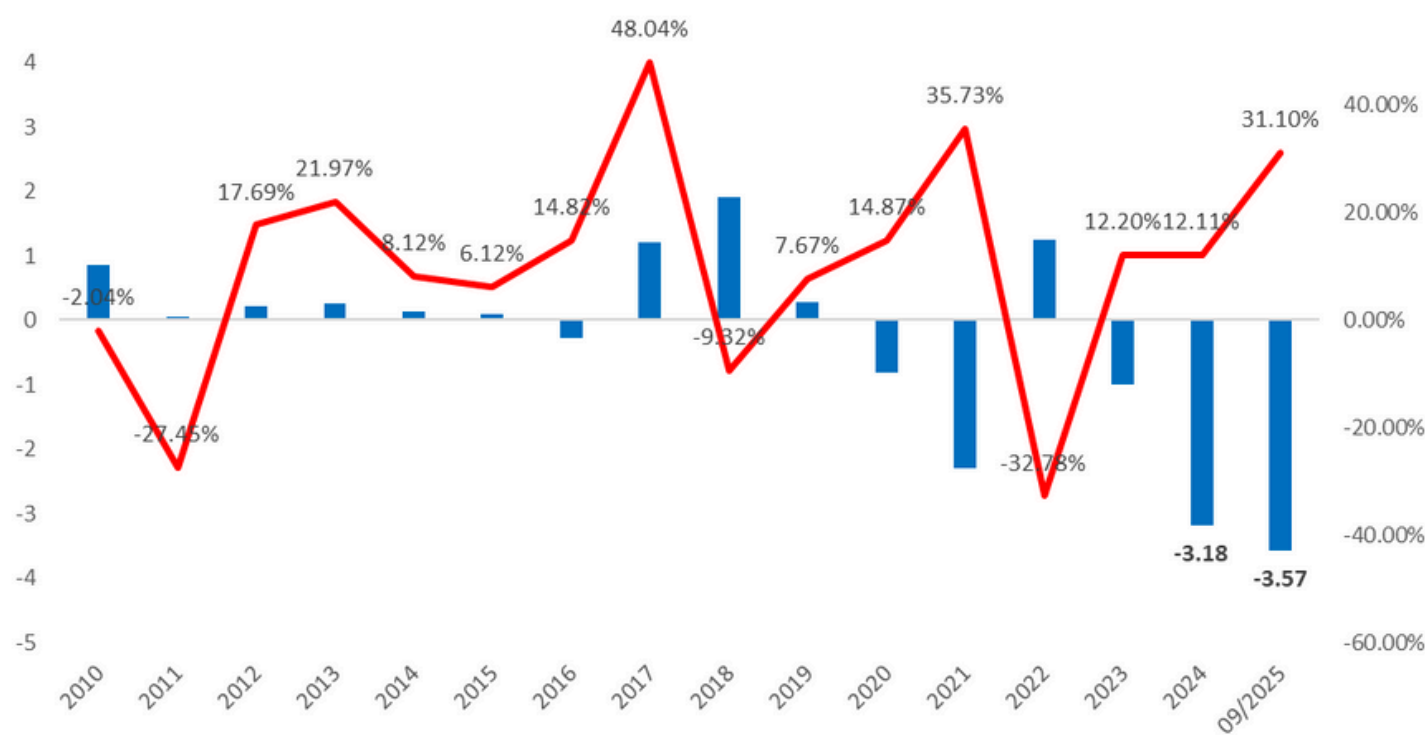
Hiệu suất các ngành (1 tháng)



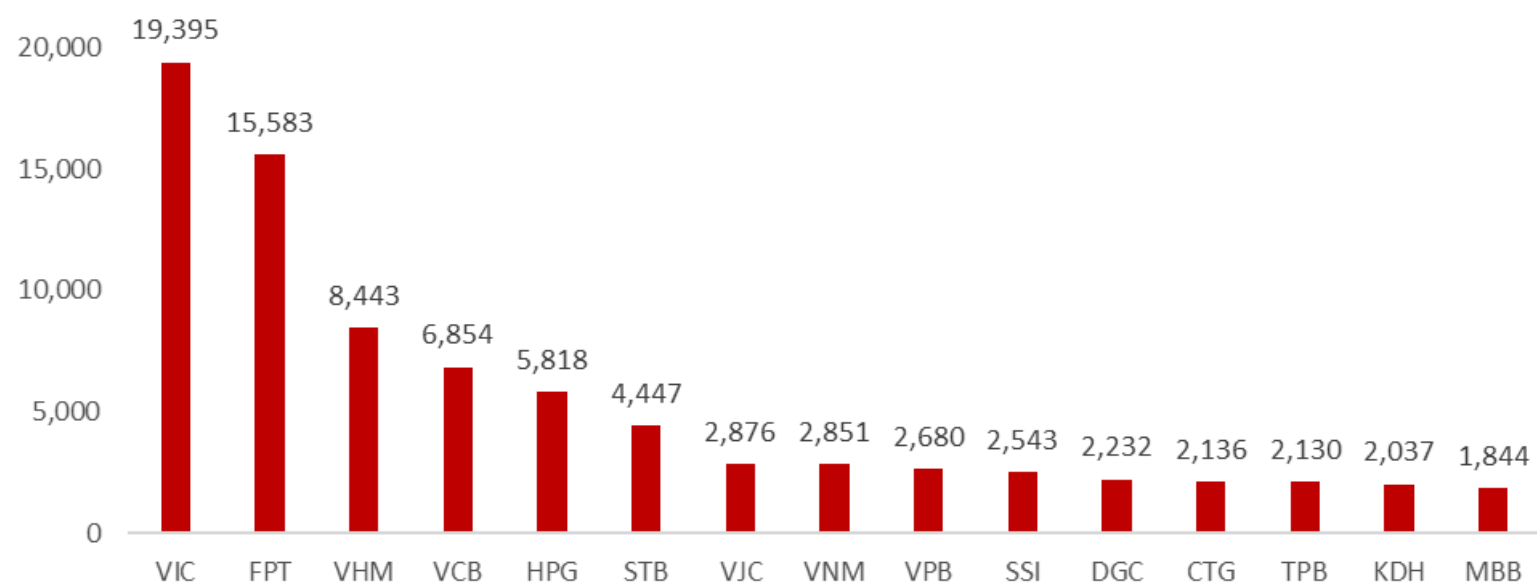
Nguồn: APSC tổng hợp



Khối ngoại bán ròng 3,2 tỷ USD năm 2024, 9 tháng 2025 bán 3,57 tỷ USD

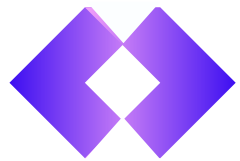


TOP cổ phiếu bán ròng của khối ngoại (đơn vị: tỷ đồng)



Nguồn: APSC tổng hợp

- Tiếp tục bán ròng mạnh.** Sau khi bất ngờ quay lại mua ròng khoảng 8.500 tỷ đồng trong tháng 7, khối ngoại nhanh chóng đảo chiều, bán ròng gần 43.000 tỷ đồng trong tháng 8 và thêm hơn 22.000 tỷ đồng chỉ trong 9. Khối ngoại đã bán ròng kỷ lục 102.000 tỷ đồng từ đầu năm. Áp lực này tập trung vào nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn. Vingroup (VIC), FPT, Vinhomes (VHM), Vietcombank (VCB) và Hòa Phát (HPG) là những cái tên bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên toàn thị trường đã xuống mức thấp kỷ lục 15,8%.
- Nguyên nhân của việc nước ngoài bán ròng mạnh.** Đà bán ròng càng mạnh vào những ngày cuối quý III nhiều khả năng do khối ngoại chốt lời sau giai đoạn tăng nóng của VN-Index ngoài ra rủi ro tỷ giá là một yếu tố đáng kể. VND mất giá trong thời gian gần đây và có khả năng tiếp tục chịu áp lực đến cuối năm. Ở một hướng khác việc bán ròng của khối ngoại diễn ra trong bối cảnh nâng hạng cận kề có thể được giải thích là **hoạt động bán ra kỹ thuật của các quỹ** khi Việt Nam ra khỏi thị trường cận biên, trong khi việc mua vào của các quỹ thị trường mới nổi chỉ mua vào khi Việt Nam chính thức được nâng hạng, dẫn tới mất cân bằng tạm thời.
- Thị trường chờ điểm ngoặt của dòng vốn ngoại.** Khi mặt bằng lãi suất quốc tế bắt đầu dịch chuyển từ trạng thái “cao kéo dài” sang “nới lỏng thận trọng”, áp lực tỷ giá USD/VND sẽ hạ nhiệt. Chênh lệch lãi suất USD – VND thu hẹp cũng đồng nghĩa rủi ro nắm giữ tài sản tại Việt Nam giảm bớt, tạo điều kiện để khối ngoại xem xét quay lại. Một động lực dài hạn khác là câu chuyện nâng hạng thị trường. Thị trường sẽ thực sự đón nhận dòng vốn ngoại lớn từ các quỹ tracking thị trường mới nổi với quy mô lớn gấp vài chục lần các quỹ tracking thị trường cận biên.



Điều kiện IPO được nói lỏng thúc đẩy lộ trình IPO:

- Một trong những động lực quan trọng thúc đẩy hoạt động IPO đến từ Nghị định 245/2025/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 11/9/2025. Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Nghị định 155/2020/NĐ-CP, trực tiếp tác động đến quy trình IPO. Theo quy định mới, hồ sơ chào bán bắt buộc phải có báo cáo vốn điều lệ đã góp, được kiểm toán độc lập. Đây là bước tiến quan trọng trong việc tăng cường minh bạch tài chính, giúp nhà đầu tư có cơ sở đánh giá rõ ràng hơn về năng lực của doanh nghiệp trước khi tham gia.
- Thời gian đưa cổ phiếu lên sàn sau IPO được rút ngắn còn 30 ngày, thay vì 90 ngày như trước.
- Chính sách mới kết hợp với nhu cầu huy động vốn đang tăng mở ra triển vọng về một giai đoạn IPO sôi động hơn. Trong thời gian tới, thị trường sẽ đón nhận thêm nhiều doanh nghiệp IPO mới trong mảng tài chính, bán lẻ (Bách Hóa Xanh, Dược Phẩm Long Châu), Nông nghiệp Hòa Phát...

Đón chờ các thương vụ IPO đình đám

Thương vụ	Lĩnh vực	Thời gian
Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)	Môi giới chứng khoán	Q4/2025
Nông nghiệp Hòa Phát (HPA)	Nông nghiệp	Sớm nhất vào tháng 12/2025
CTCP Hạ tầng Gelex	Hạ tầng	Cuối năm 2025
Chứng khoán VPBank (VPBankS)	Môi giới chứng khoán	Dự kiến IPO cuối năm 2025/đầu năm 2026
VPS	Môi giới chứng khoán	Dự kiến IPO Q4/2025/Q12026
Bách Hóa Xanh	Bán lẻ, tiêu dùng	Dự kiến IPO 2028



- **Bộ trưởng Tài chính làm việc với Sở Giao dịch Chứng khoán London và FTSE Russell.** Vào ngày 15/09, Ủy ban Chứng khoán đã ký biên bản ghi nhớ (MOU) với FTSE International về phát triển chỉ số, nâng cao hạ tầng và hội nhập quốc tế, thể hiện quyết tâm nâng tầm thị trường chứng khoán Việt Nam.
- **Việt Nam đã đạt 9/9 tiêu chí định lượng của FTSE.** Việt Nam đã đáp ứng toàn bộ các tiêu chí nâng hạng của tổ chức FTSE Russell. Đây là chia sẻ của Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng trong buổi làm việc với Sở Giao dịch Chứng khoán London tại Vương Quốc Anh. Sự kiện có sự tham dự của của Tổng giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán London, bà Julia Hogget và các đại diện lãnh đạo của FTSE Russell.
- **Nâng hạng không chỉ là đích đến mà mà cho thấy những tiến bộ của TTCKVN.** Việc nâng hạng trước hết là sự công nhận về chất lượng nội tại của thị trường, từ khung pháp lý, hạ tầng giao dịch đến khả năng bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư. Đây không chỉ là một “cột mốc kỹ thuật” mà còn là dấu ấn khẳng định “chất” của tài chính Việt Nam, mang ý nghĩa tích cực trong dài hạn.
- **Kết quả được công bố vào ngày 8/10 tới đây.** FTSE Russell sẽ công bố kết quả đánh giá phân loại thị trường vào sáng ngày 8/10 (giờ Việt Nam). Tất cả nhà đầu tư trên thị trường đều dõi theo thông tin này. Chúng tôi đánh giá xác suất nâng hạng hiện là 70%.

KỊCH BẢN 1 (70%)

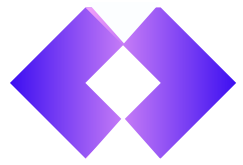
Thị trường nâng hạng đi kèm với loạt dữ liệu kinh tế vĩ mô Q3

- Đây là kịch bản tích cực nhất. Thị trường sẽ bứt phá vùng tích lũy hơn 1 tháng qua, vượt 1,700 điểm để tìm các đỉnh cao mới trong trung và dài hạn, điều chỉnh chỉ mang tính kỹ thuật. Tác động tích cực từ việc Việt Nam được nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp là việc các quỹ có thể giải ngân 6 đến 9 tỷ đôla giúp đảo chiều giao dịch khối ngoại.

KỊCH BẢN 2 (30%)

Quá trình nâng hạng bị trì hoãn.

- Đây là kịch bản kém tích cực. Việc nâng hạng sẽ phải chờ thêm có thể sẽ là kỳ review tiếp theo vào tháng 3/2026. Những nhà đầu tư mua và kỳ vọng trước đó sẽ thất vọng và đẩy mạnh bán ra, Vn-Index có thể xuyên qua ngưỡng 1.600 điểm, có một nhịp giảm tương đối, trước khi cân bằng và tăng trở lại vào đầu năm sau.



Yếu tố hỗ trợ

- Thị trường chứng khoán chính thức được nâng hạng ngày 7/10.
- Kết quả kinh doanh quý 3/2025 tích cực.

Rủi ro

- Thị trường chứng khoán chưa được nâng hạng ngày 7/10.
- Ngân hàng Nhà nước hút tiền.
- Khối ngoại vẫn bán bán ròng.

Phân tích kỹ thuật

- Xu hướng trung hạn hiện đã thủng kênh tăng trung hạn, xác định bởi đường xu hướng tăng tính từ đáy tháng 4/2025. Hiện tại chỉ số đang vận động trong mô hình cờ đuôi nheo quanh 2 đường trung bình MA20, MA40 đóng vai trò nâng đỡ. Thị trường đang trong trạng thái sideway trong vùng 1.620– 1.680 điểm là khu vực quan trọng cần theo dõi để xác định rõ hướng đi tiếp theo.
- Nếu chỉ số vượt lên trên vùng 1680, quán tính tăng của thị trường có thể tiếp tục. Còn nếu thủng vùng 1600-1620 điểm cạnh dưới cái nêm thì khả năng chỉ số sẽ điều chỉnh sâu hơn về đường ma100 vùng 1500..

Kịch bản thị trường

- Kịch bản 1 (70%)** VN-Index tích lũy đi ngang đầu tháng rồi vượt mốc 1700 tiếp tục tăng lên vùng 1.750-1.800. Sau đó điều chỉnh kết tháng trong vùng 1650-1700
- Kịch bản 2 (50%)** VN-Index đánh mất mốc hỗ trợ 1600 và rơi về vùng hỗ trợ trung hạn tại 1500. Kết tháng trong vùng 1500-1550.

Biểu đồ kỹ thuật VN-Index (khung ngày)



Chiến lược giao dịch

- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng danh mục hợp lý tránh rủi ro biến động mạnh.
- Trong bối cảnh phân hóa gia tăng, cần chú trọng danh mục nắm giữ để cơ cấu phù hợp. Đối với phân lớp cổ phiếu yếu, vi phạm cần cơ cấu hạ tỷ trọng.
- Chiều mua nhà đầu tư chọn lọc cổ phiếu có kỳ vọng KQKD Q3 tích cực, đang trong xu hướng tích lũy ở nền giá hoặc có tín hiệu kiểm tra cung-cầu thuyết phục với sự gia tăng của lực cầu để giải ngân từng phần tại những nhịp rung lắc.

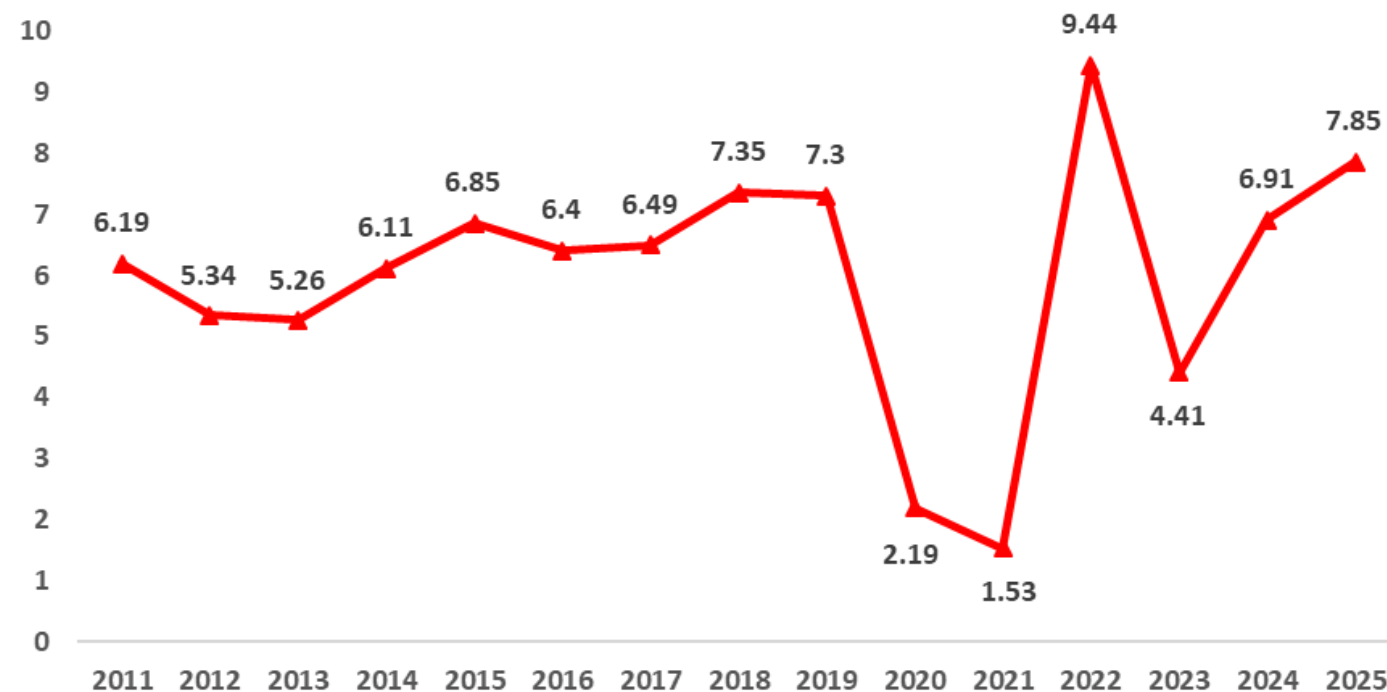


Trong
nước

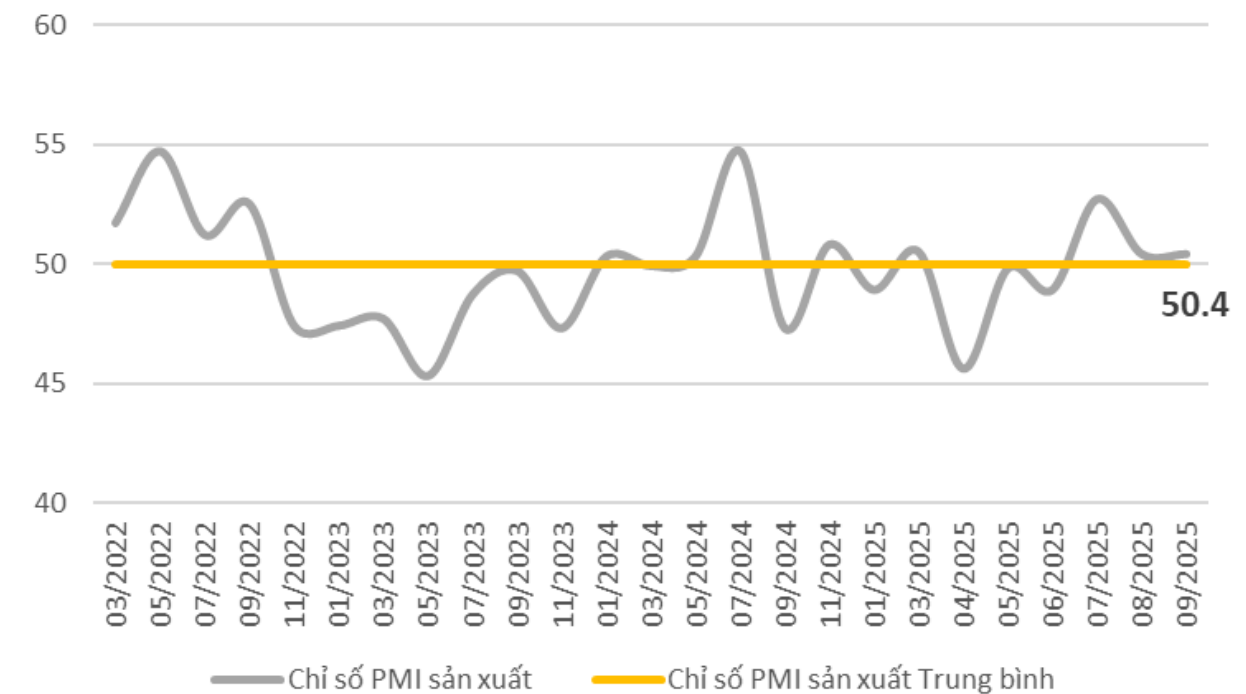
Tích cực



Tốc độ tăng GDP 9 tháng so với cùng kỳ năm trước



PMI của Việt Nam



Nguồn: APSC tổng hợp

Tăng trưởng quý III ấn tượng 8,23%

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 9 tháng đầu năm 2025 ước tính tăng 7,85% so với cùng kỳ năm trước. Đây là một mức tăng trưởng rất cao, chỉ đứng sau mức tăng kỷ lục 9,44% của cùng kỳ năm 2022 (giai đoạn phục hồi mạnh sau đại dịch) trong suốt giai đoạn 2011-2025. Đặc biệt, GDP quý 3/2025 tăng tới 8,23%, cho thấy xu hướng phục hồi quý sau cao hơn quý trước ngày càng rõ nét. Nền kinh tế Việt Nam vẫn đang trên đà tiến sát mục tiêu mà Chính phủ đã đề ra.
- Đà tăng trưởng được dẫn dắt bởi khu vực công nghiệp và dịch vụ. Cơ cấu kinh tế Q3 tiếp tục chuyển dịch tích cực khi tỷ trọng dịch vụ tăng 8,56%, khu công nghiệp tăng 9,46%, trong khi nông lâm nghiệp thủy sản tăng 3,74%.

Ngành sản xuất tháng 9 đơn hàng mới tăng nhẹ

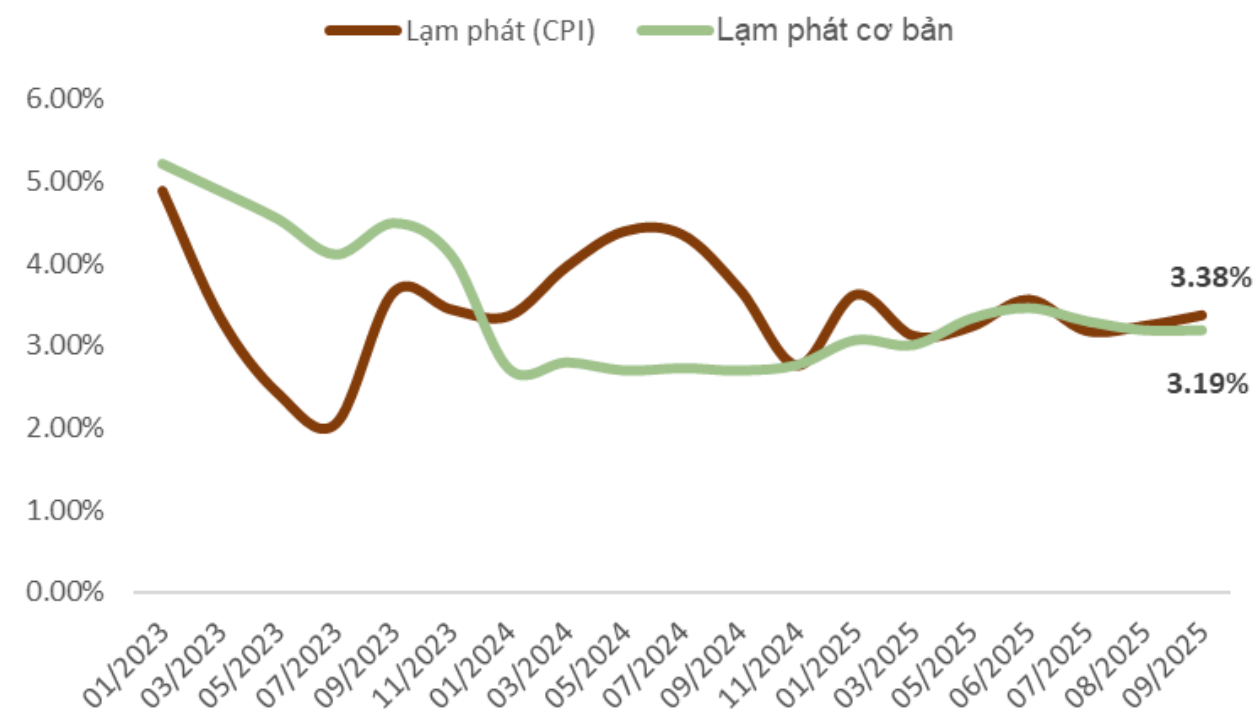
- Chỉ số PMI của S&P Global Việt Nam duy trì ở mức 50,4 điểm – không thay đổi so với tháng 8 – cho thấy điều kiện kinh doanh của ngành sản xuất tiếp tục ghi nhận sự cải thiện nhẹ trong tháng thứ 3 liên tiếp. Nhìn chung, điều kiện kinh doanh trong tháng 9 được hỗ trợ bởi sự gia tăng trở lại của đơn hàng mới sau khi ghi nhận mức sụt giảm nhẹ trong tháng 8. Trong tổng số đơn hàng mới, đơn hàng xuất khẩu tiếp tục giảm xuống mức yếu nhất trong 11 tháng nhưng tốc độ suy giảm đã chậm lại, qua đó, cho thấy dấu hiệu ổn định dần của hoạt động xuất khẩu. Cùng với sự cải thiện của đơn hàng mới, sản lượng tiếp tục ghi nhận mức tăng trong tháng thứ năm liên tiếp, qua đó khiến cho các nhà sản xuất gia tăng hoạt động mua hàng trong 3 tháng vừa qua.



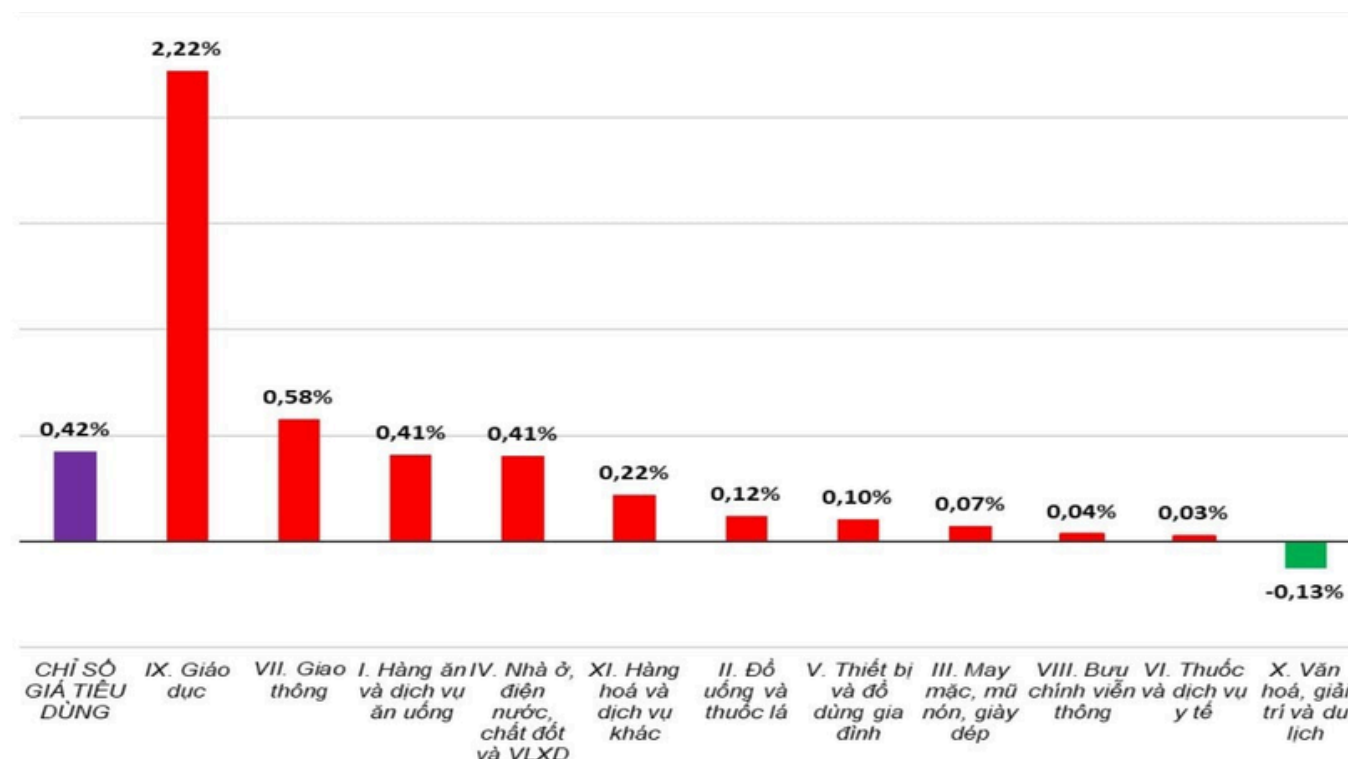
Lạm phát gia tăng nhưng vẫn trong tầm kiểm soát

- **Chỉ số tiêu dùng (CPI) tháng 9/2025 tăng 0,42% MoM.** Trong mức tăng 0,42%, có 10 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng. Dẫn đầu đà tăng là nhóm giáo dục với mức tăng 2,22%. Các nhóm hàng hóa khác gồm: Nhóm giao thông tăng 0,58%; Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,41%; Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,41%; Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,22%; Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,12%; Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,10%; Nhóm may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,07%; Nhóm bưu chính, viễn thông tăng 0,04%; Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng nhẹ 0,03%. Riêng chỉ số giá nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,13%.
- Tính chung 9 tháng đầu năm, CPI tăng 3,38% so với cùng kỳ năm trước.
- Lạm phát cơ bản (Core CPI) tăng 0,20% MoM. Bình quân 9 tháng năm 2025, lạm phát cơ bản tăng 3,19% so với cùng kỳ năm trước.
- **Lạm phát vẫn sẽ giữ trong tầm kiểm soát.** Tuy nhiên, trong tháng 10, CPI nhóm thực phẩm, ăn uống ngoài gia đình... có khả năng tăng do ảnh hưởng từ các cơn bão gần đây, đặc biệt là rau xanh, thủy sản và thực phẩm chế biến có thể tăng đáng kể so với tháng 9/2025, qua đó tác động tới lạm phát chung. Trên thực tế cảm nhận giá cả tăng của người dân sẽ cao hơn nhiều con số CPI công bố do cách tính chỉ số và Nhà nước kiểm soát giá những mặt hàng quan trọng như: xăng dầu, y tế, giáo dục... sẽ giữ CPI vẫn trong mục tiêu.

Chỉ số tiêu dùng CPI từ tháng 01/2023 - 09/2025



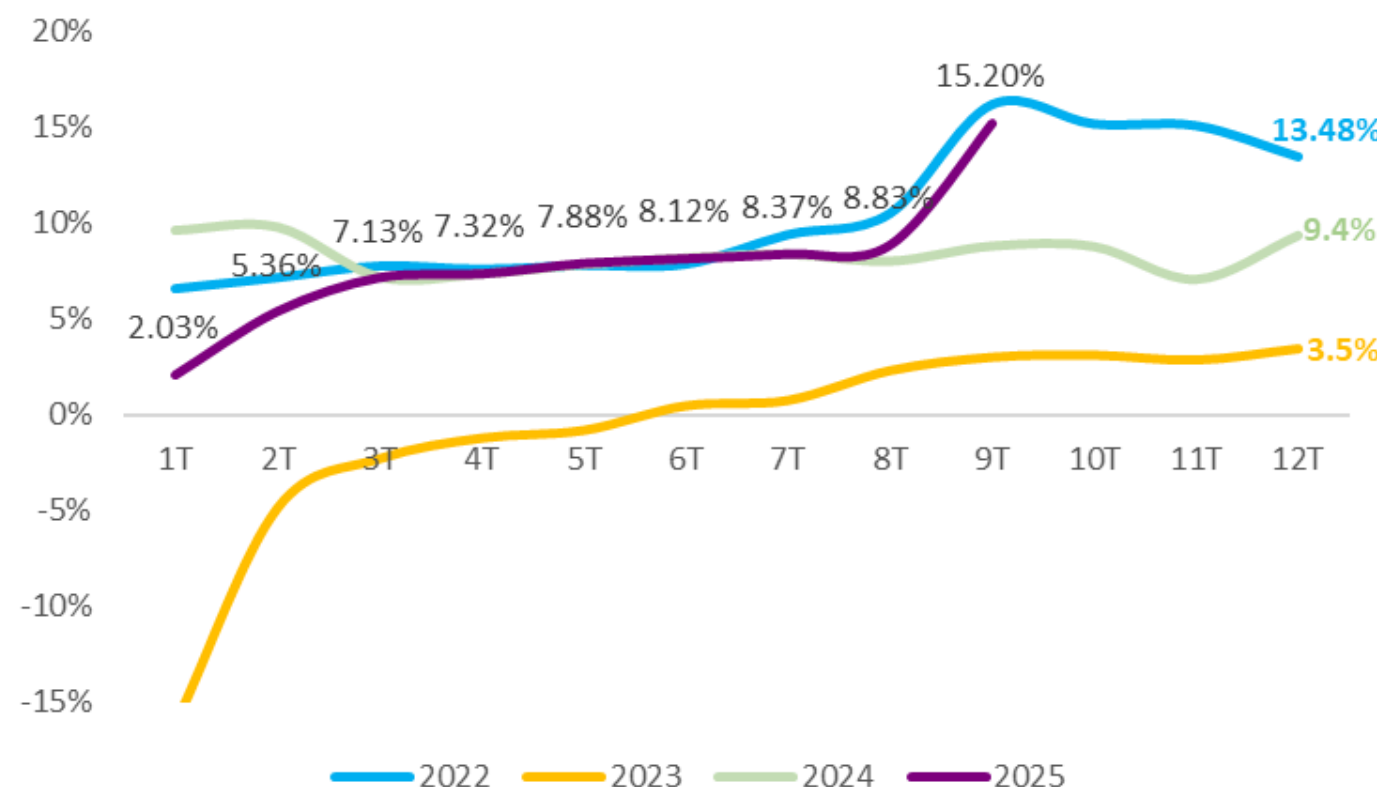
Tốc độ tăng giảm CPI tháng 9 so với tháng trước



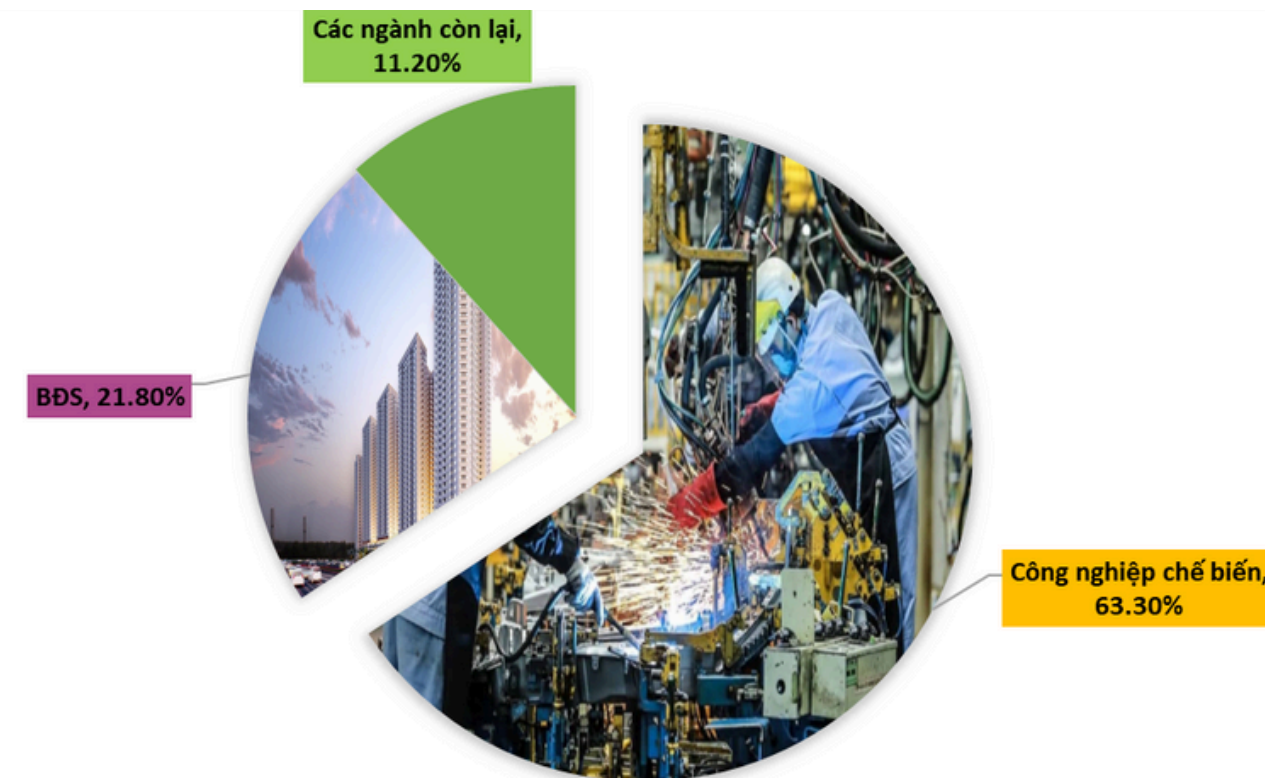
Nguồn: NSO, APSC tổng hợp



Tăng trưởng vốn thực hiện FDI (lũy kế YoY)



Tình hình vốn đầu tư 9 tháng 2025



Nguồn: APSC tổng hợp

Vốn FDI thực hiện cao nhất trong vòng 5 năm.

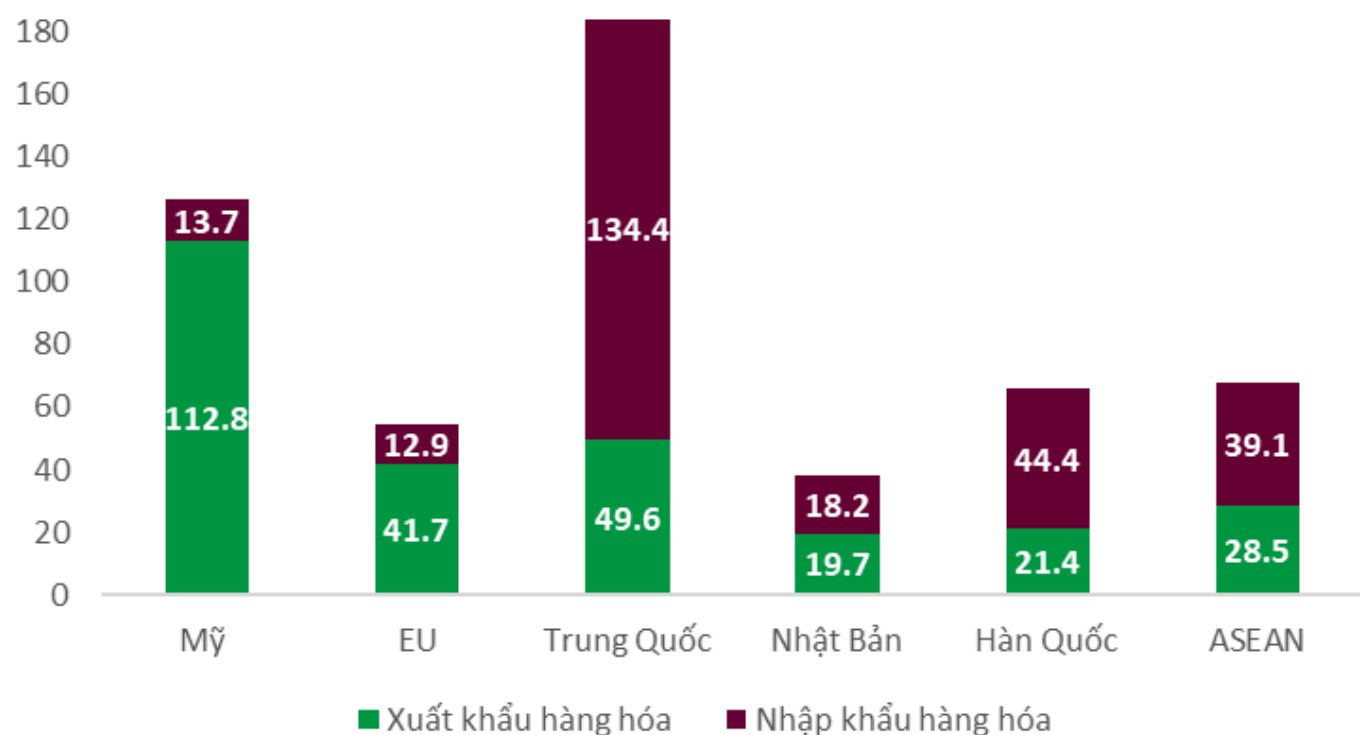
- Tổng giá trị vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đăng ký tại Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2025 đạt 28,54 tỷ USD, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước. Vốn FDI thực hiện trong kỳ ước đạt 18,8 tỷ USD, cao nhất 5 năm qua. Vốn đăng ký cấp mới có 2.926 dự án được cấp phép với số vốn đạt 12,39 tỷ USD, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước về số dự án và giảm 8,6% về số vốn đăng ký. Vốn đăng ký điều chỉnh có 1.092 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm 11,32 tỷ USD, tăng 48,0% so với cùng kỳ năm trước.

FDI thực hiện tập trung chủ yếu vào ngành chế biến – chế tạo, theo sau là lĩnh vực bất động sản.

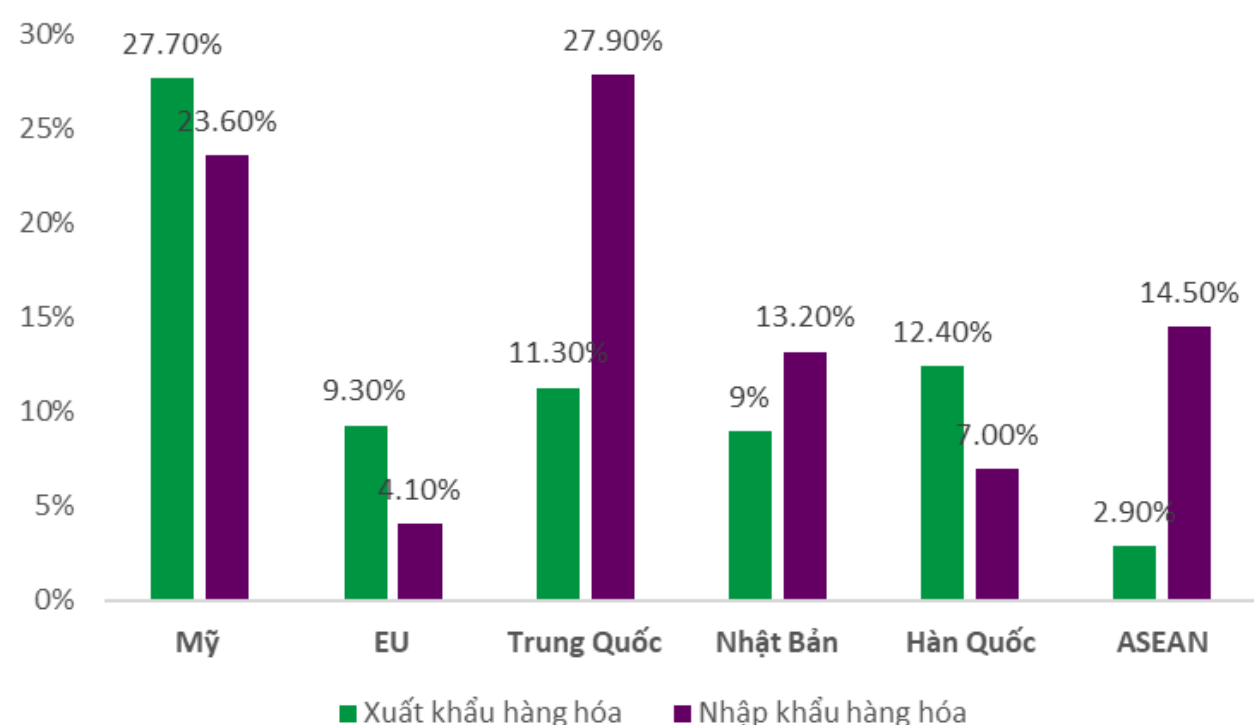
- Nếu tính cả vốn đăng ký mới và vốn đăng ký điều chỉnh của các dự án đã cấp phép từ các năm trước thì vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đăng ký vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 15 tỷ USD, chiếm 63,3% tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm. Hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 5,18 tỷ USD, chiếm 21,8%; các ngành còn lại đạt 3,52 tỷ USD, chiếm 14,9%.



Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa (tỷ USD)



Thị trường xuất nhập khẩu hàng hóa

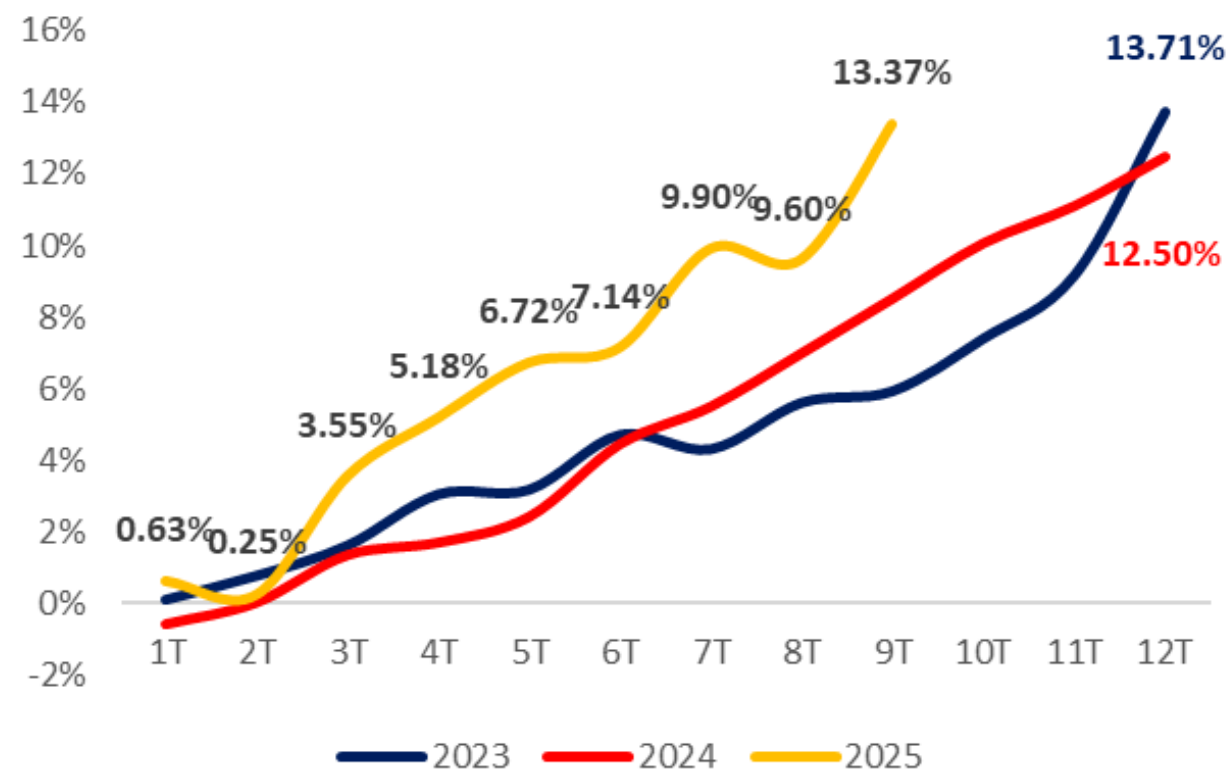


Nguồn: VBMA, APSC tổng hợp

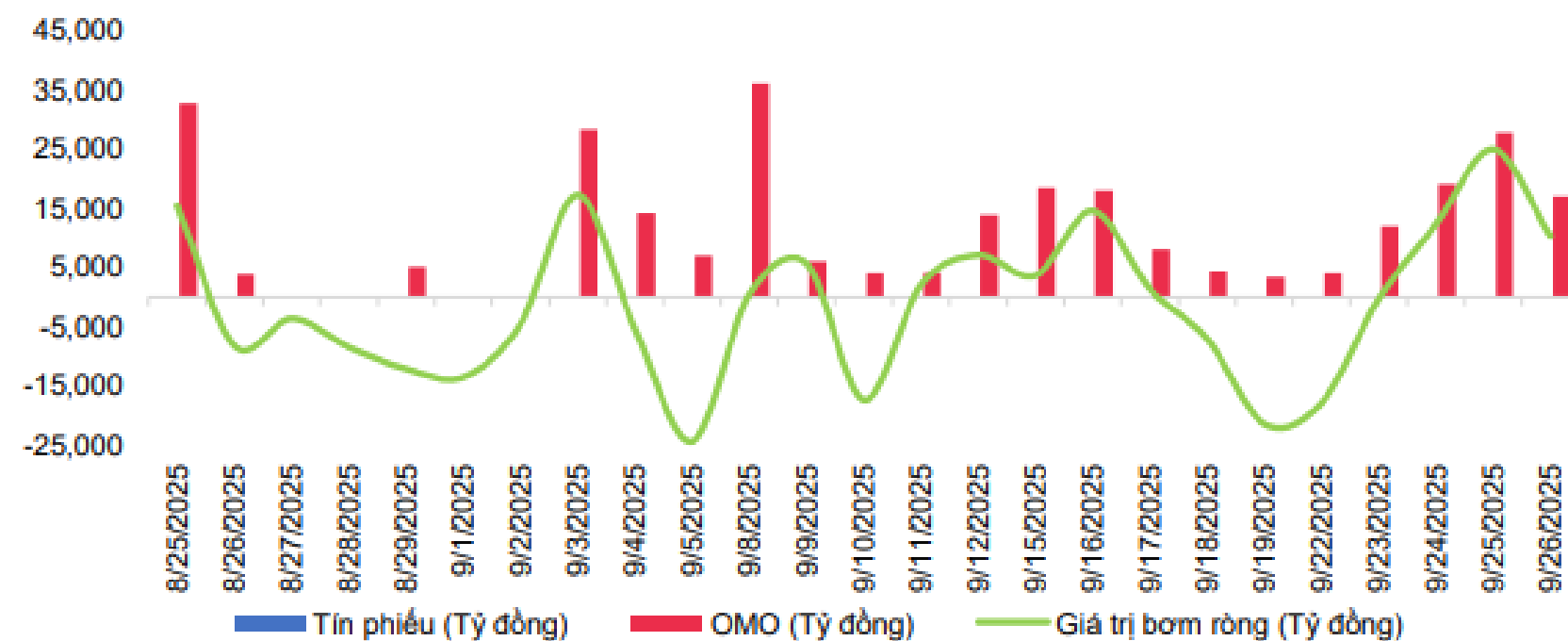
- Theo dữ liệu của Cục Thống kê, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 9 đạt 42,67 tỷ USD, giảm 1,7% so với tháng trước và tăng 24,7% so với cùng kỳ năm 2024. Tổng kim ngạch xuất khẩu 9 tháng đạt 348,74 tỷ USD, tăng 16% so với cùng kỳ. Đóng góp lớn nhất vào kim ngạch xuất khẩu là ngành điện tử, với kim ngạch ước đạt khoảng 120 tỷ USD.
- Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 9 đạt 39,82 tỷ USD, tăng 0,4% so với tháng trước, tăng 24,9% so với cùng kỳ năm trước. Tổng kim ngạch nhập khẩu 9 tháng đạt 331,92 tỷ.
- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 9/2025 đạt 82,5 tỷ USD, đánh dấu tháng thứ 3 liên tiếp chạm và vượt 80 tỷ USD. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 9 tháng ước đạt 680,66 tỷ USD, tăng 17,3% so với cùng kỳ, xuất siêu gần 17 tỷ USD (cùng kỳ năm trước xuất siêu 21,15 tỷ USD).
- Trong 9 tháng năm 2025, xuất siêu sang Mỹ đạt 99,1 tỷ USD tăng 28,3% so với cùng kỳ năm trước; xuất siêu sang EU 28,8 tỷ USD, tăng 11,8%; xuất siêu sang Nhật Bản 1,5 tỷ USD, giảm 26,2%; nhập siêu từ Trung Quốc 84,8 tỷ USD, tăng 40,2%; nhập siêu từ Hàn Quốc 23,0 tỷ USD, tăng 2,4%; nhập siêu từ ASEAN 10,6 tỷ USD, tăng 65,4%.
- Ước tính, trong kịch bản cao, nếu duy trì mốc 80 tỷ USD mỗi tháng trong quý IV, sẽ đưa quy mô thương mại vượt 900 tỷ USD. Đối lại, nếu tình hình xuất nhập khẩu giảm tốc, duy trì ngưỡng 70-72 tỷ USD mỗi tháng, xuất nhập khẩu sẽ tiến sát 900 tỷ USD.



Tăng trưởng tín dụng 9 tháng đạt gần 13,4%

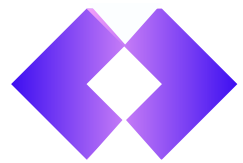


Bơm/hút ròng của NHNN (tỷ đồng)

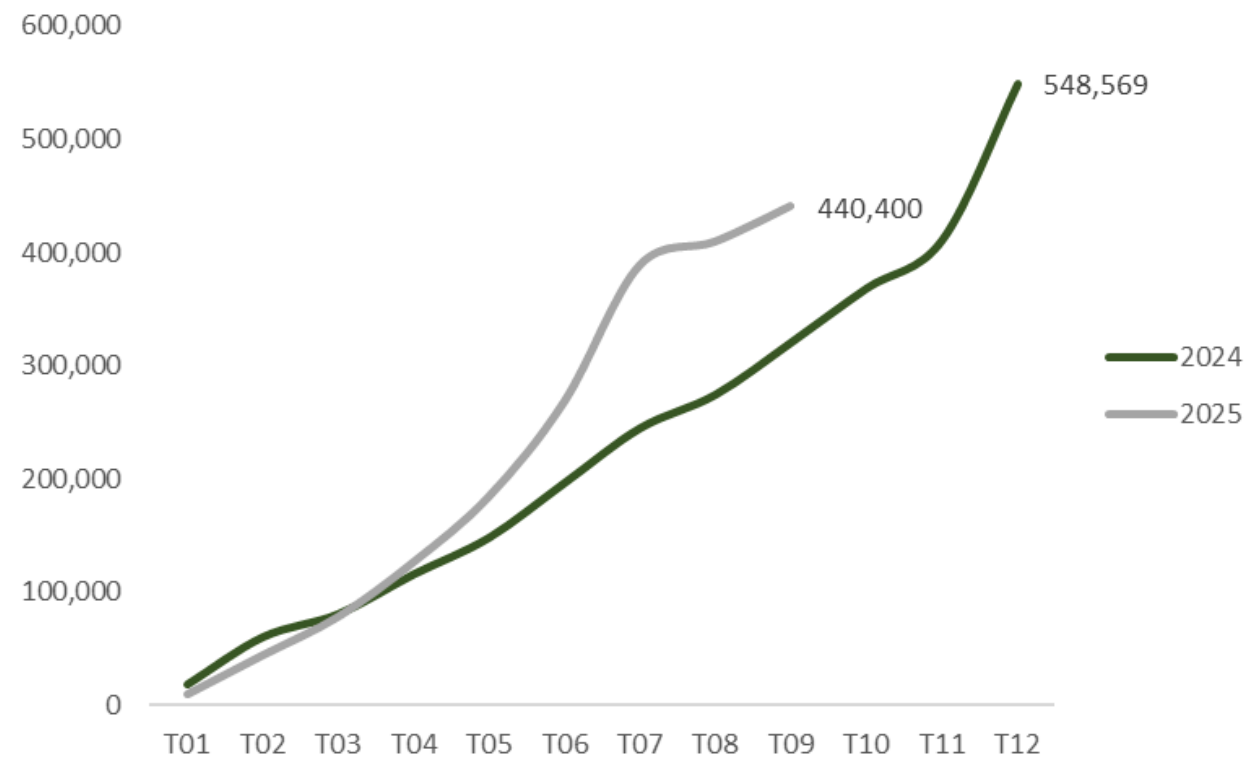


Nguồn: APSC tổng hợp

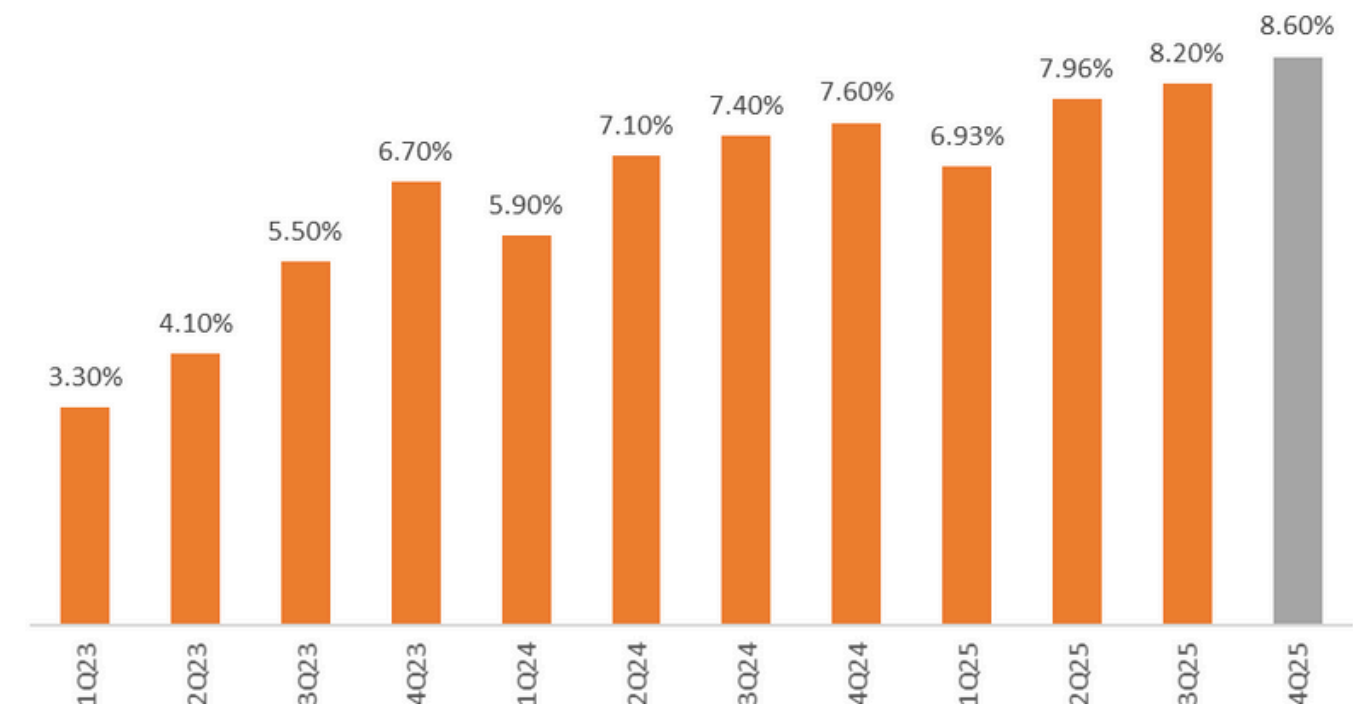
- **Tín dụng có bước tăng vọt.** Tổng dư nợ nền kinh tế ước đạt 17,7 triệu tỷ đồng, tăng 13,37% so với cuối năm ngoái trong 9 tháng đầu năm 2025. So với cùng kỳ 2024, chỉ số này trong 9 tháng đầu năm cao hơn 4%. Trong đó, 78% dư nợ được cấp cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh. Với đà tăng hiện tại, tín dụng cả năm dự báo có thể đạt 19% -20% cũng là mức cao nhất 15 năm, đặt ra lo ngại về áp lực lạm phát.
- **Lãi suất vẫn được giữ mức thấp.** Trong tháng 9, mặt bằng lãi suất huy động giảm nhẹ với lãi suất trung bình kỳ hạn 12 tháng đạt 4,89%/năm. Lãi suất cho vay trung bình toàn hệ thống cũng duy trì ở ~7,75%/năm, tiếp tục duy trì ý chí của Nhà nước trong việc tạo điều kiện thúc đẩy tăng trưởng.
- **Ngân hàng Nhà nước hút ròng.** Theo thống kê trong tháng 9, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) thực hiện điều tiết thanh khoản thông qua nghiệp vụ cầm cố giấy tờ có giá, xu hướng chính trong tháng là phát hành để cân đối lại lượng cho vay đáo hạn. Trong tháng, NHNN hút ròng khoảng 79.400 tỷ đồng (tính đến 24/9) qua kênh nghiệp vụ mua kỳ hạn, trong đó quy mô cho vay là 197.500 tỷ đồng và đáo hạn là 276.900 tỷ đồng. Số dư nghiệp vụ mua kỳ hạn đang lưu hành là 130.700 tỷ đồng, giảm 29% so với cuối tháng trước. Về cơ bản NHNN vẫn duy trì hoạt động hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống ngân hàng với cường độ giảm nhẹ so với hai tháng trước. Trong khi đó, kênh tín phiếu không ghi nhận giao dịch.



Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công (đơn vị: tỷ đồng)



Ước tính tăng trưởng GDP theo Quý để đạt được mục tiêu trên 8%



Nguồn: APSC tổng hợp

Giải ngân vốn đầu tư công tích cực.

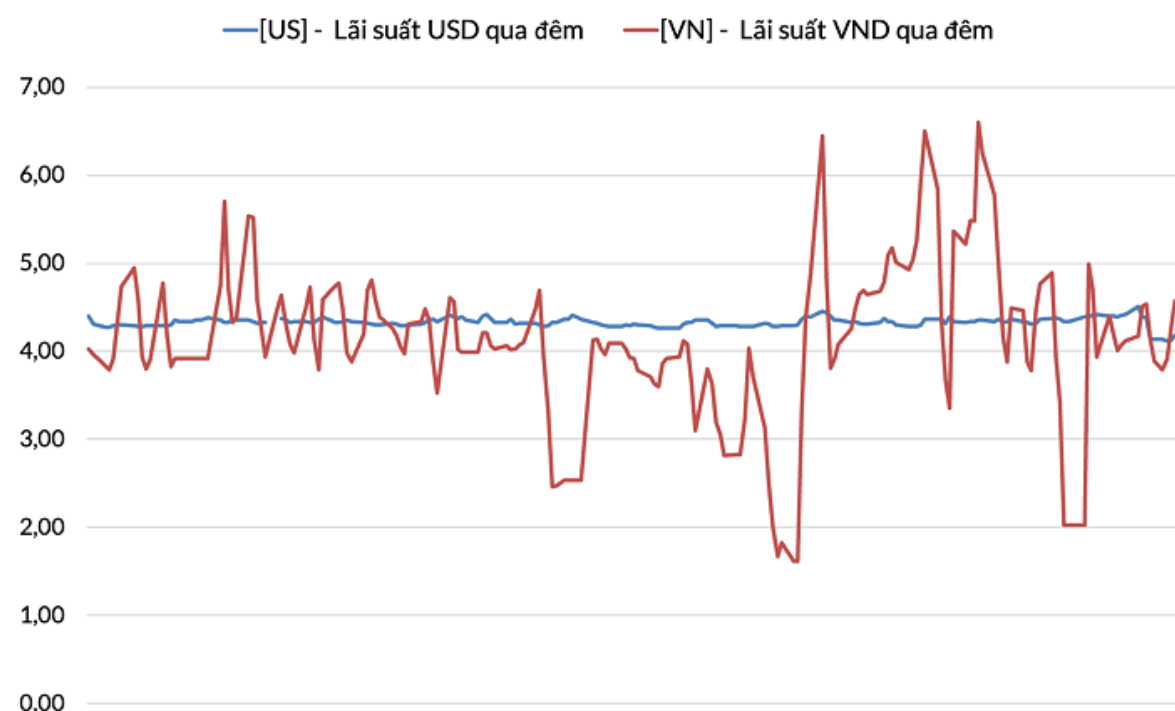
- 9 tháng, ước giải ngân vốn đầu tư công đạt khoảng 440.400 tỷ đồng, bằng 50% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. So với cùng kỳ năm 2024 cao hơn 4,5 điểm % về tỷ lệ. Kết quả đạt được là đáng ghi nhận, tuy nhiên mục tiêu đạt 100% kế hoạch vẫn còn thách thức do một số vướng mắc pháp lý và phát sinh thực tiễn.

Chính sách tài khóa sẽ tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt chính hỗ trợ cho tăng trưởng trong nửa cuối năm.

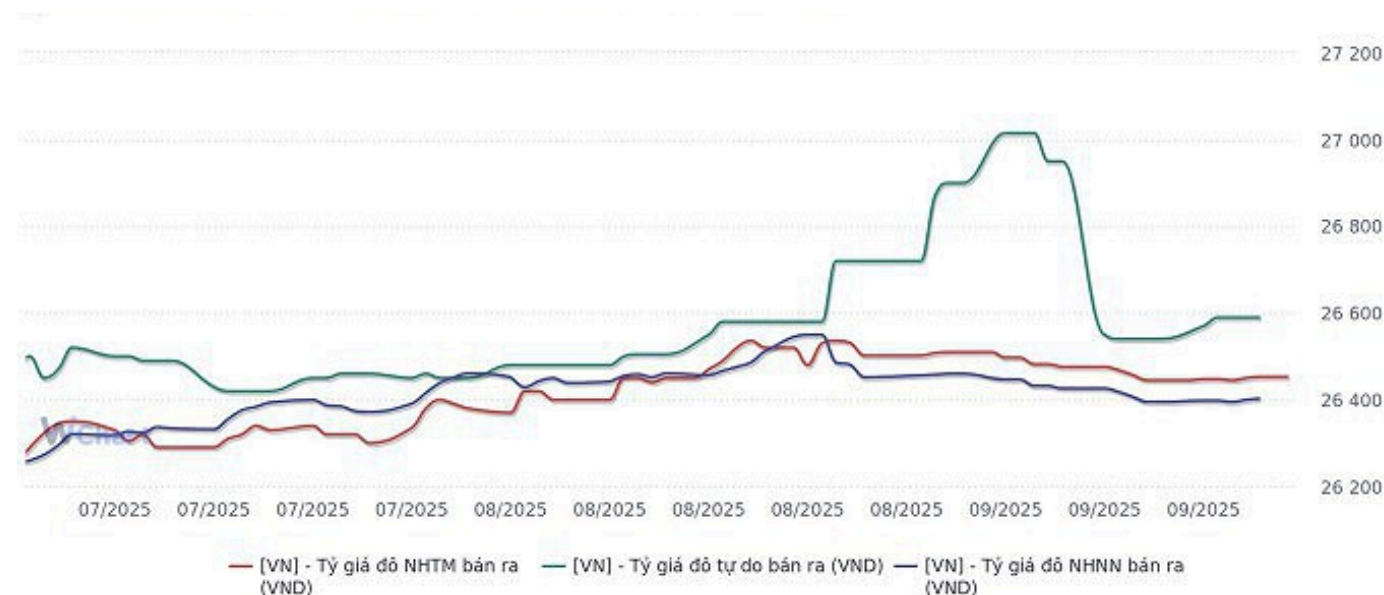
- Thu ngân sách nhà nước trong 9 tháng đầu năm 2025 đạt kết quả ấn tượng với tổng thu ước tính lên tới 1.887,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 96% dự toán cả năm và tăng mạnh 27,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Riêng trong tháng 9, con số này ước đạt 143,1 nghìn tỷ đồng.
- Ở chiều ngược lại, chi ngân sách 9 tháng đạt 1.591,3 nghìn tỷ đồng, tương đương 61,7% dự toán năm. Điều này cho thấy dư địa chi vẫn còn 38.3%.
- Từ nay đến cuối năm, áp lực phân bổ chi đầu tư công và kiểm soát chi thường xuyên sẽ là trọng tâm điều hành tài khóa giúp GDP tăng trưởng lên mức 8% năm 2025.



Diễn biến lãi suất VND-USD kỳ hạn qua đêm



Diễn biến tỷ giá trong 3 tháng gần nhất



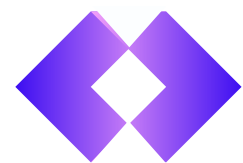
DXY đi ngang

- Đồng USD có biến động đi ngang sau các dữ liệu kinh tế và quyết định về điều chỉnh lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Cụ thể, Đồng bạc xanh giảm khi các nhà đầu tư gia tăng đặt cược rằng Fed sẽ hạ lãi suất theo đó, chỉ số DXY đã giảm về mức 96.6. Tuy nhiên, kể từ đó, đồng USD đảo chiều, tăng trở lại sau khi Fed cắt giảm lãi suất thêm 0.25 điểm phần trăm để đưa phạm vi lãi suất về mức 4% - 4.25%. Đồng USD kết tháng ở mức 97.8 (cùng mức với hồi đầu tháng).

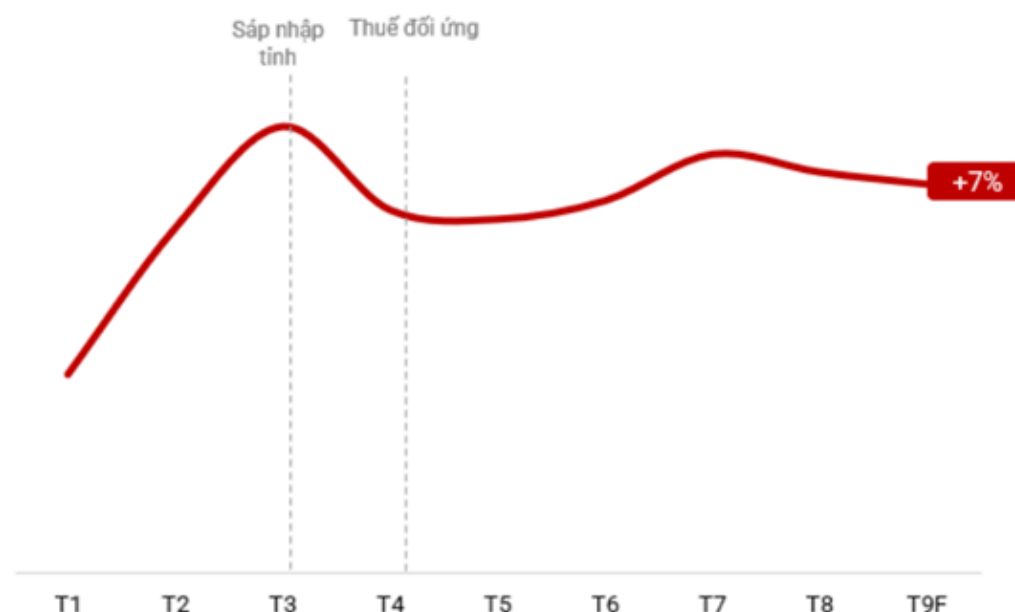
Tỷ giá ổn định hơn

- Trong tháng, tỷ giá trung tâm do NHNN công bố dao động quanh mức 25.168 - 25.273 VND/USD, giảm so với nhiều tháng trước. Tính đến ngày 30/9, tỷ giá trung tâm được công bố ở mức 25.187 VND/USD, giảm 111 đồng so với mức đỉnh ghi nhận tại phiên 23/8 (25.298 VND/USD). Tính từ đầu năm, tỷ giá trung tâm tăng gần 3,5%.
- **Ngân hàng Nhà nước bán can thiệp để hạ nhiệt.** NHNN đã can thiệp bằng cách bán ra khoảng 1,5 tỷ USD trong hai ngày 25-26/8 thông qua hợp đồng kỳ hạn 180 ngày (có hủy ngang) cho các tổ chức tín dụng có trạng thái ngoại tệ âm, với giá 26.550 VND/USD. Tuần cuối tháng 9, NHNN tiếp tục phát đi thông báo phương án bán ngoại tệ thông qua hợp đồng kỳ hạn, có hủy ngang trong 180 ngày. Giao dịch chỉ được thực hiện đối với các tổ chức tín dụng có trạng thái ngoại tệ âm. Đây là biện pháp mạnh tay của NHNN để hạ nhiệt tỷ giá nhưng vẫn đảm bảo giữ được dự trữ ngoại hối nếu hủy ngang.
- Đợt cắt giảm lãi suất của Fed, dù mức giảm nhỏ và đã được thị trường dự báo, vẫn tạo lực hỗ trợ quan trọng giúp giảm áp lực tỷ giá. Từ nay đến cuối năm và sang năm tới tỷ giá sẽ ổn định hơn nhiều.

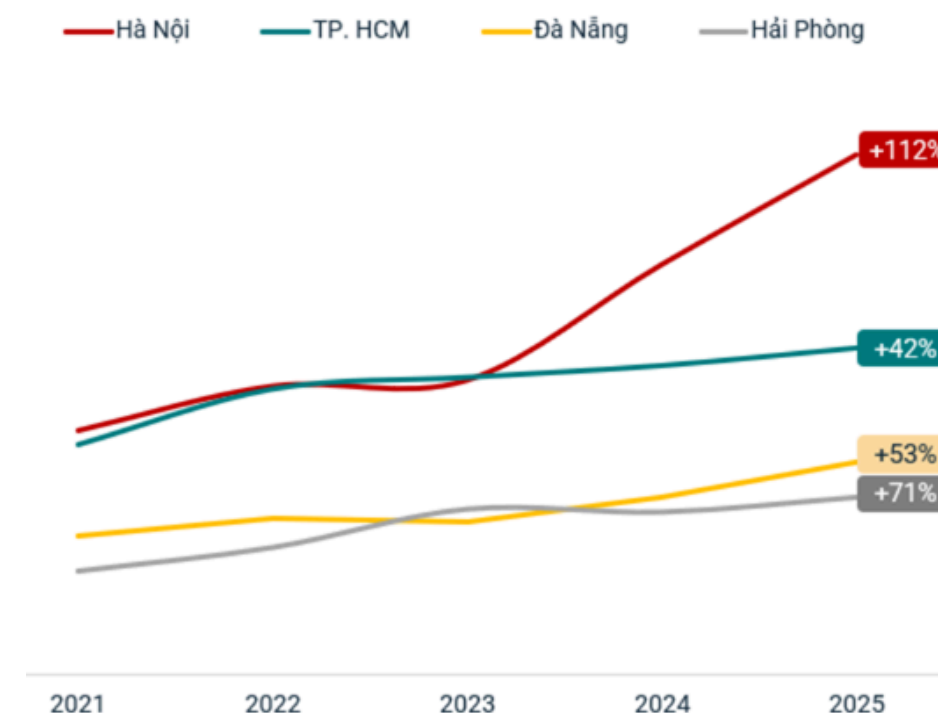
Nguồn: Wichart, APSC tổng hợp



Mức độ quan tâm bất động sản tháng 9 tăng 7% so với tháng 4



Biến động giá BĐS bán - theo khu vực



Nguồn: APSC tổng hợp

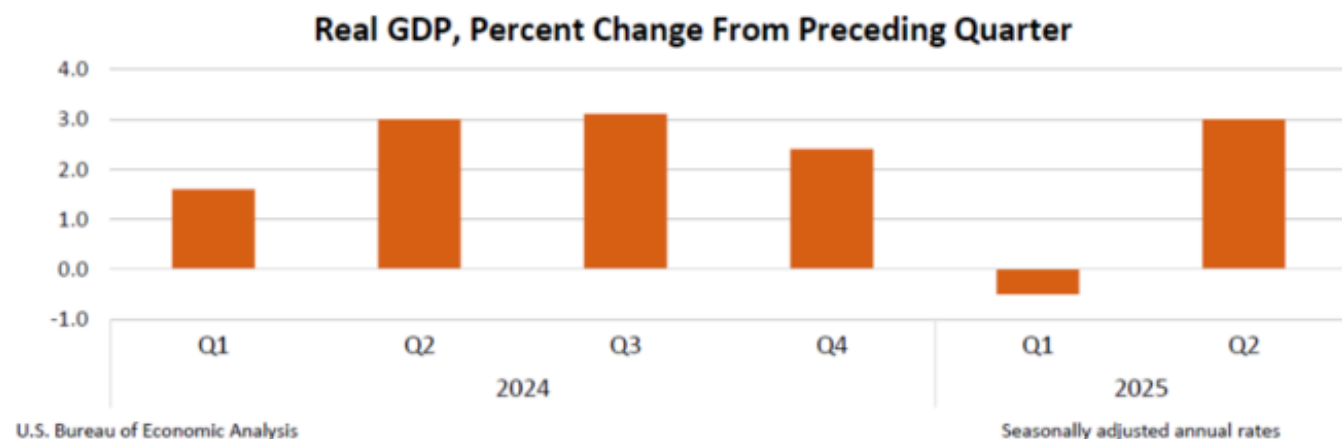
- Trong 9 tháng năm 2025, thị trường bất động sản ghi nhận lượng giao dịch tăng nhẹ ở mức 1% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, giá bán sơ cấp trung bình lại biến động mạnh, khi tăng 33% tại Hà Nội và 36% tại TP. Hồ Chí Minh. Diễn biến này phần nào cho thấy nhu cầu đã bị hạn chế bởi mặt bằng giá quá cao. Q3/2025 cũng là giai đoạn đầu tiên triển khai sáp nhập tỉnh, thành do đó có thể gây ra “cơn sốt” đất cục bộ, song xu hướng tăng giá bất động sản chỉ thực sự bền vững khi thực sự hưởng lợi từ hạ tầng và kinh tế. Nguồn cung liên tục tăng tại cả hai thị trường chính khi nhiều dự án lớn được mở bán với xu hướng dịch chuyển ra xa trung tâm.
- Các cải cách pháp lý quan trọng đã được triển khai, trong đó nổi bật là Nghị quyết 171/2024/QH15 cho phép mở rộng mục đích sử dụng đất trong một số dự án và Nghị quyết 201/2025/QH15 về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội. Những động thái này được kỳ vọng sẽ giúp tháo gỡ nút thắt pháp lý – vốn là một trong những điểm nghẽn lớn nhất khiến nhiều dự án đình trệ trong giai đoạn trước.
- Tín dụng bất động sản tiếp tục tăng trưởng.** Tính đến cuối tháng 8, dư nợ tín dụng bất động sản đã vượt 4 triệu tỷ đồng, ghi nhận mức tăng khoảng 19%. Diễn biến này phù hợp với xu hướng gần đây khi các cơ quan chức năng liên tục đưa ra nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản.



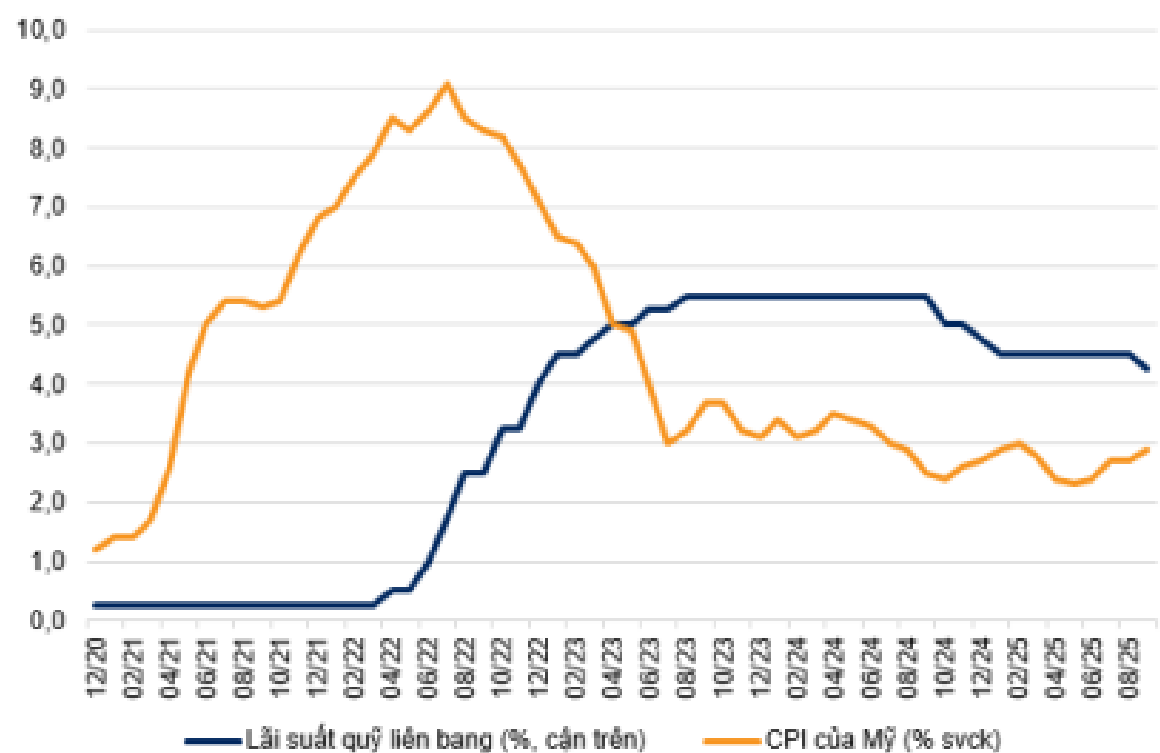
Thế giới **Lạc quan**
thận trọng



GDP Mỹ có quý tăng mạnh nhất từ Q3/2024



FED bắt đầu bước vào chu kỳ giảm lãi suất

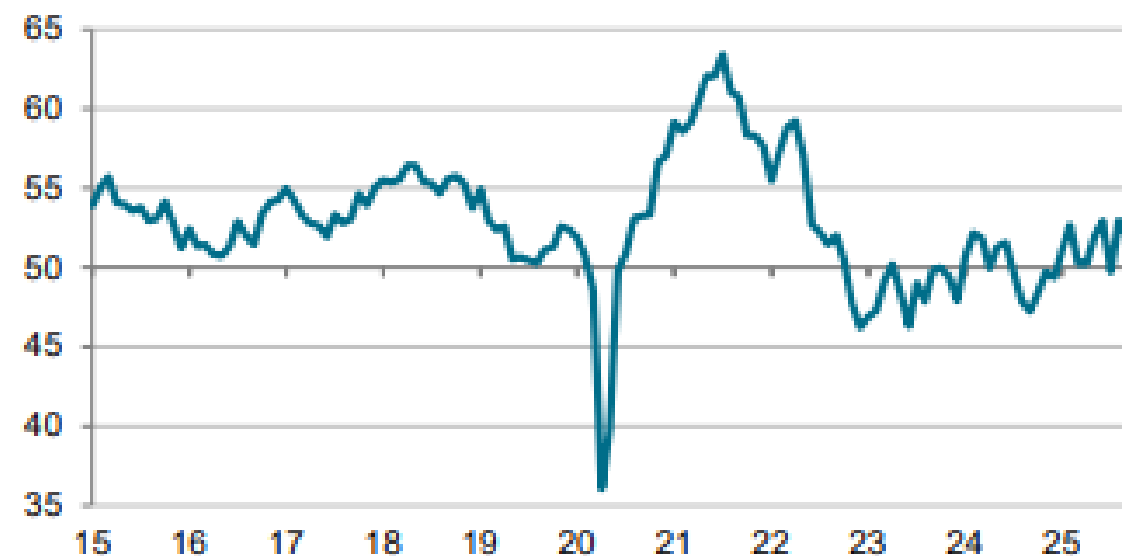


Nguồn: APSC tổng hợp

- GDP Mỹ Q2 tăng 3,8% so với cùng kỳ 2024, cao hơn ước tính trước đó là 3,3%. Đây là mức mạnh nhất kể từ quý 3 năm 2024, phản ánh sự kiên cường của nền kinh tế Mỹ, ngay cả khi những lo ngại về thị trường việc làm và lạm phát vẫn tồn tại. Theo Mô hình Nowcast của Ngân hàng Dự trữ New York dự báo GDP Mỹ Q3/2025 khoảng 2,1%.
- Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) ngày 17/9 có động thái hạ lãi suất lần đầu tiên trong năm 2025, đưa lãi suất tham chiếu về mức 4 – 4,25%, dựa trên những dấu hiệu suy yếu từ thị trường lao động, quyết định này không nằm ngoài dự báo của giới đầu tư. Đây là đợt giảm lãi suất đầu tiên của Fed kể từ tháng 12 năm ngoái. Năm 2024, Fed đã có ba lần hạ lãi suất liên tiếp trong 4 tháng cuối năm, với tổng lượng giảm là 1 điểm phần trăm. Việc Fed hạ lãi suất vào ngày 17/9 và phát tín hiệu sẽ tiếp tục cắt giảm trong thời gian tới vẫn mang đến cho nhà đầu tư những tia hy vọng về sự khởi sắc của chứng khoán thế giới trong thời gian tới.
- Thị trường lãi suất tương lai dự báo khả năng Fed tiếp tục hạ lãi suất 0,25% trong cuộc họp tháng 10 và tháng 12, xác suất trên 80%. Trong năm 2026, việc Fed cắt lãi suất còn chịu ảnh hưởng của việc có thống đốc mới, người được đề cử bởi Nhà Trắng vốn đang theo quan điểm cắt giảm lãi suất nhiều hơn.

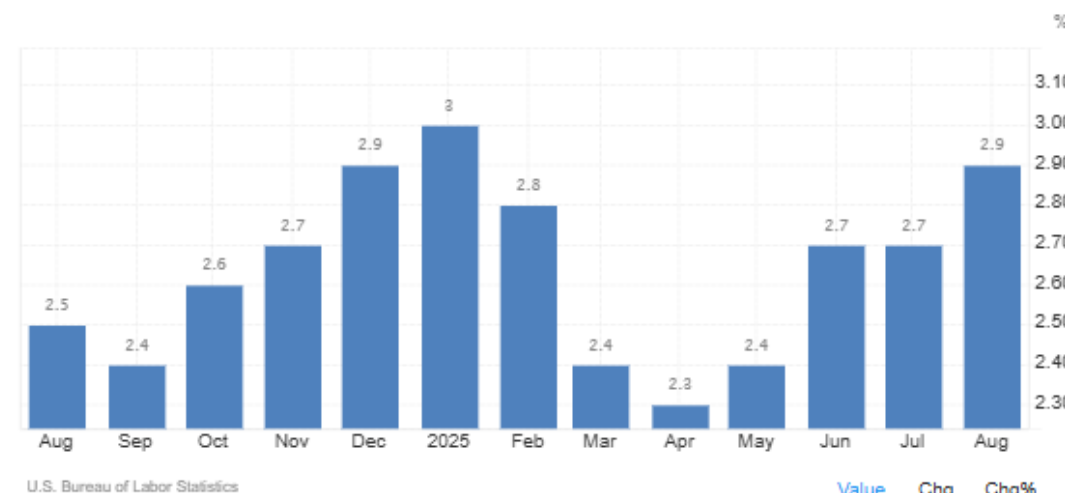


PMI Hoa Kỳ



- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất Mỹ đạt 52,0 điểm trong tháng 9, giảm so với 53,0 điểm của tháng trước, phản ánh tốc độ mở rộng của ngành sản xuất yếu hơn. Sự tăng trưởng yếu hơn xuất phát từ nhu cầu đơn đặt hàng mới chậm lại. Xuất khẩu là một yếu tố làm nhu cầu yếu đi. Thuế quan được cho là đã ảnh hưởng đến doanh số xuất khẩu, đặc biệt là sang Canada và Mexico.

Lạm phát bật tăng trở lại



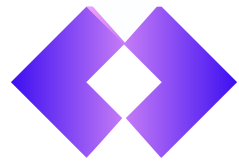
- Dữ liệu cho thấy Lạm phát đúng với kỳ vọng của thị trường vẫn cao hơn mục tiêu 2%. Trong đó thuế quan đã bắt đầu có tác động đến lạm phát. CPI toàn phần trong tháng 8/2025 đã tăng 2,9% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Dữ liệu lạm phát tháng 9/2025 sẽ được công bố tới đây. Dự báo lạm phát sẽ tăng lên xung quanh vùng 2,9-3,0%.

Thị trường lao động suy yếu



- Báo cáo Việc làm quốc gia của ADP vừa được công bố ngày cho thấy số lượng việc làm trong khu vực tư nhân đã giảm 32.000 việc làm trong tháng 9, sau khi giảm 3.000 việc làm trong tháng 8 (theo số liệu điều chỉnh). Đó là một bức tranh khá ảm đạm và nó trái ngược với dự báo của giới chuyên gia rằng số lượng việc làm trong khu vực tư nhân sẽ tăng 50.000 việc làm trong tháng 9 sau khi tăng 54.000 việc làm trong tháng 8.

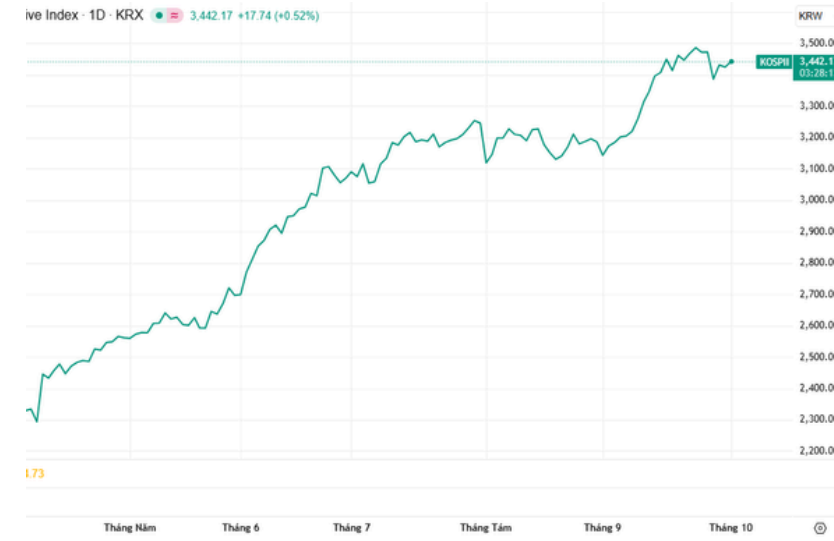
Nguồn: Investing, APSC tổng hợp



Chỉ Số Nikkei 225



Chỉ số KOSPI



Chỉ số DowJones

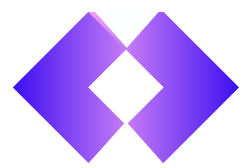


Chỉ số Hangsheng



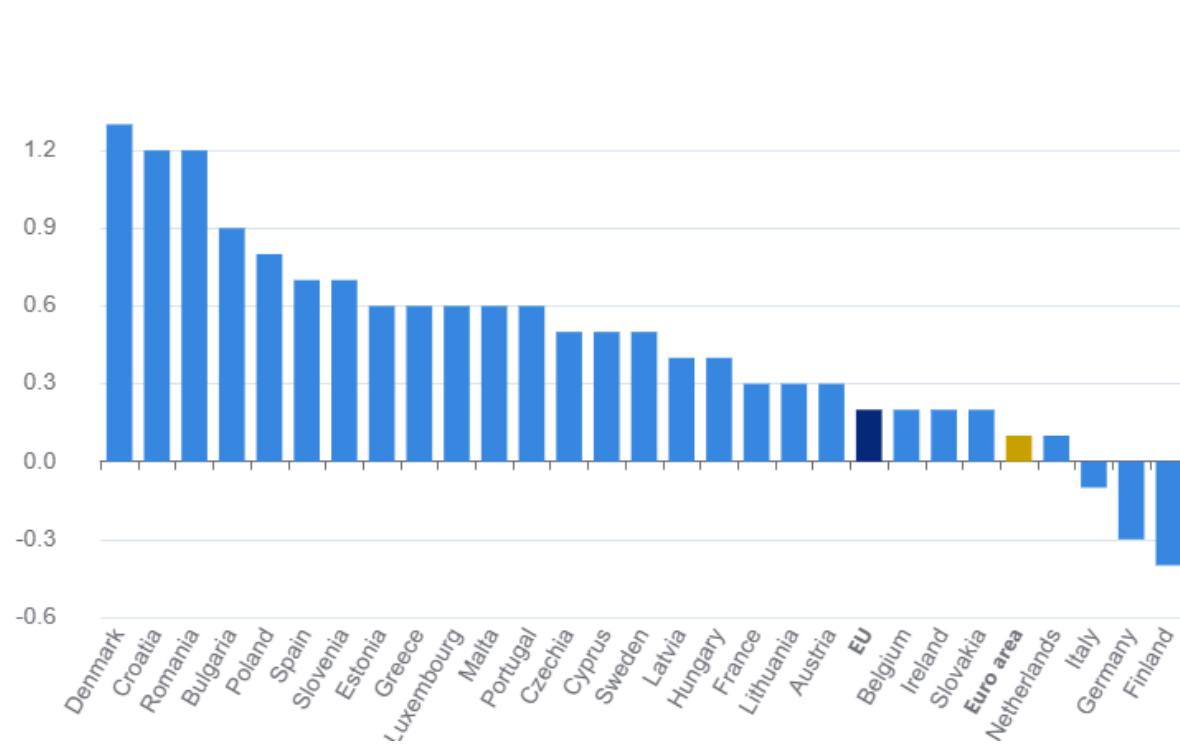
Nguồn: Tradingview

- **Chứng khoán Mỹ tăng mạnh bất ngờ, phá vỡ quy luật lịch sử “tháng 9 u ám”.** Chỉ số S&P 500 và Nasdaq Composite lại ghi nhận mức tăng mạnh nhất trong 15 năm qua, khi cổ phiếu tiếp tục leo lên những đỉnh cao kỷ lục. Hai chỉ số này lần lượt tăng 3,5% và 5,6% trong tháng. Chỉ số Dow Jones Industrial Average cũng tăng 1,9% trong tháng.
- **Hangsheng, KOSPI ghi nhận tăng mạnh, được hỗ trợ bởi kỳ vọng lãi suất giảm.** KOSPI khởi đầu tháng với sắc xanh lực mua tích cực kéo chỉ số lên vùng cao hơn. Dù có điều chỉnh giữa tháng, lực mua quay lại mạnh giúp chỉ số đóng cửa cao hơn nhiều so với giữa tháng. Cuối tháng kết thúc trên mốc 3.424, tăng 7,70% trong tháng.
- **Chỉ số Hang Seng lập đỉnh cao mới trong hơn 4 năm.** Đà tăng được hỗ trợ bởi cam kết phối hợp chính sách tài khóa – tiền tệ từ Ngân hàng Trung ương Trung Quốc PBoC. Chỉ số kết thúc tháng ở mức 26.855, tăng 7,11% so với tháng trước.
- **Nikkei đà tăng chậm lại so với tháng 8.** Đầu tháng Nikkei có nhịp tăng mạnh, nhiều phiên liên tiếp lập đỉnh mới, thậm chí trong phiên có lúc vượt 45.900 điểm (mức cao nhất lịch sử tính đến thời điểm đó). Giữa tháng: Có nhịp điều chỉnh tương đối rõ, chỉ số lùi về vùng 44.485 điểm (giảm ~3,2% so với đỉnh). Cuối tháng hồi phục nhẹ trở lại, kết thúc trên mốc 45.000 điểm, giảm 1.96% so với tháng trước.

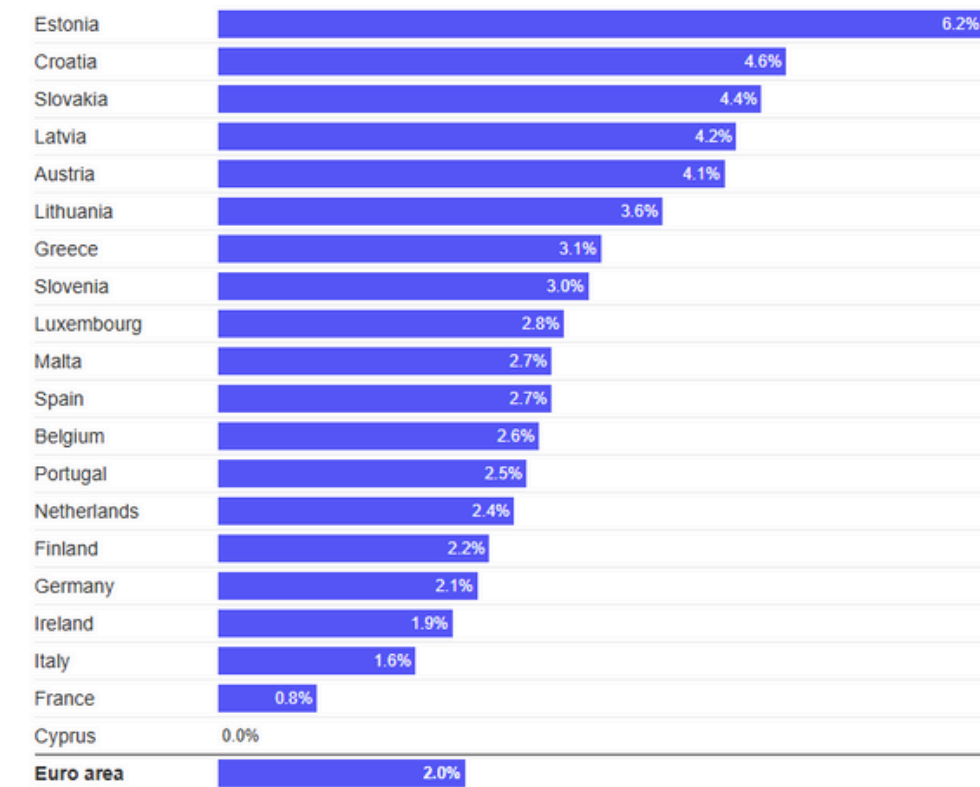


- **Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) giữ nguyên lãi suất điều hành trong kỳ họp tháng 9** trong bối cảnh lạm phát dai dẳng. Ngân hàng trung ương Anh giữ nguyên lãi suất dù lạm phát vẫn ở mức cao. Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) quyết định giữ nguyên lãi suất chủ chốt ở mức 4% dù lạm phát vẫn cao hơn mục tiêu 2%. Động thái này diễn ra ngay sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) vừa hạ lãi suất xuống 4,0–4,25%, cho thấy BoE vẫn thận trọng trước áp lực giá cả trong nước. BoE cho rằng việc duy trì mặt bằng lãi suất hiện tại là cần thiết để đảm bảo lạm phát tiếp tục giảm ổn định. Thống đốc BoE nhấn mạnh bất kỳ điều chỉnh lãi suất nào trong thời gian.
- **Hoạt động kinh tế ở Khu vực đồng Euro dự kiến sẽ cải thiện trong Q3/2025.** Chỉ số Nhà quản trị Mua hàng (PMI) do S&P Global công bố đã tăng lên 51,1 điểm trong tháng 8 — mức cao nhất trong hơn một năm — báo hiệu đà phục hồi mới của nền kinh tế. Ở cấp độ ngành, sự phục hồi của hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục là động lực chính thúc đẩy tâm lý kinh doanh cải thiện. GDP của Khu vực đồng euro trong Q3/2025 được dự báo sẽ có sự phục hồi nhẹ, với mức tăng trưởng khoảng 0,2–0,3% so với quý trước, được hỗ trợ chủ yếu bởi lĩnh vực dịch vụ và chi tiêu chính phủ, trong khi hoạt động công nghiệp có thể vẫn chịu áp lực.

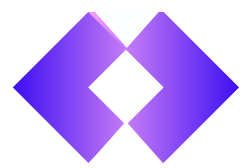
Tăng trưởng GDP theo từng quốc gia thành viên trong Q2/2025



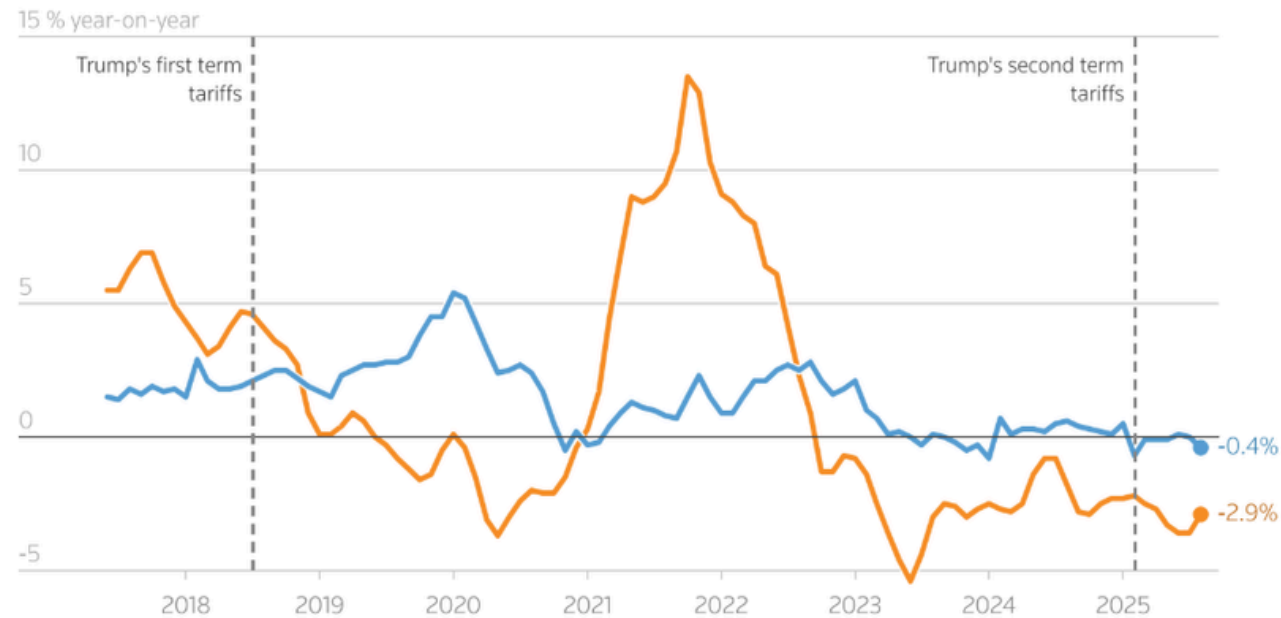
Lạm Phát Eurozone hạ nhiệt



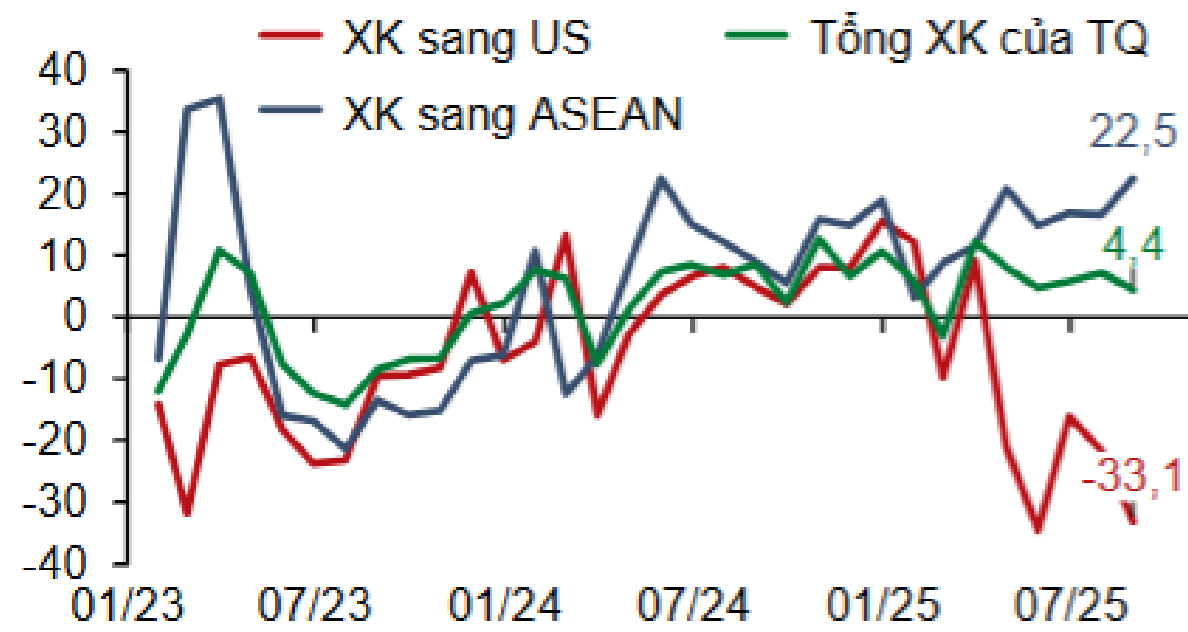
Nguồn: Eurostat, Centralbank rate



Diễn biến CPI và PPI của Trung Quốc (2018-2025)



Xuất khẩu của Trung Quốc theo tháng



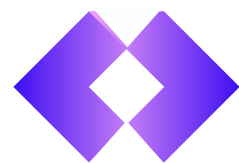
Sức ép giảm phát tại nước này cũng được dự báo kéo dài

- CPI đã giảm xuống mức âm lần đầu tiên trong vòng 3 tháng. CPI tháng 8 đã giảm 0,4% so với một năm trước.
- Chỉ số giá sản xuất (PPI) đã giảm 2,9% so với cùng kỳ năm trước trong tháng 8. Tình trạng giảm giá sản xuất ở Trung Quốc đã kéo dài gần 3 năm. Tình trạng giảm phát giá sản xuất vẫn đang tiếp diễn và CPI sụt giảm mạnh cho thấy nhu cầu tiêu dùng nội địa tại nền kinh tế lớn thứ hai thế giới vẫn đang rất yếu.

Các động lực tăng trưởng khác cũng gặp khó khăn

- Động lực xuất khẩu dần mất đi khi chỉ tăng 4,4% trong tháng 8, với thị trường Mỹ giảm 33,1% so với cùng kỳ. Hoạt động thương mại của Trung Quốc chịu sức ép khi Mỹ siết kiểm soát hàng trung chuyển và việc mua hàng trước để né thuế dần chậm lại. Việc tìm kiếm thị trường thay thế được Trung Quốc nỗ lực thúc đẩy. Xuất khẩu của nước này sang Đông Nam Á tăng 22,5% so với cùng kỳ. Mức tăng này với Liên minh châu Âu (EU) và châu Phi lần lượt là 10% và 26%.
- Thị trường bất động sản của Trung Quốc đang cho thấy bức tranh phục hồi nhưng chưa rõ ràng. Cụ thể, “giá nhà mới” tại Trung Quốc trên 70 thành phố đã giảm 2,5% YoY vào tháng 8. Mặc dù đây là tháng thứ 26 giảm liên tiếp của giá nhà mới, nhưng mức giảm này đã nhẹ hơn so với tháng 7 và có tốc độ giảm chậm nhất kể từ tháng 3 năm 2024. Đồng thời, giá nhà đã qua sử dụng cũng cho thấy xu hướng tương tự tăng trưởng trong tháng 8 ở mức -5,5% so với cùng kỳ, hạ nhiệt từ mức -5,9% trong tháng 7.

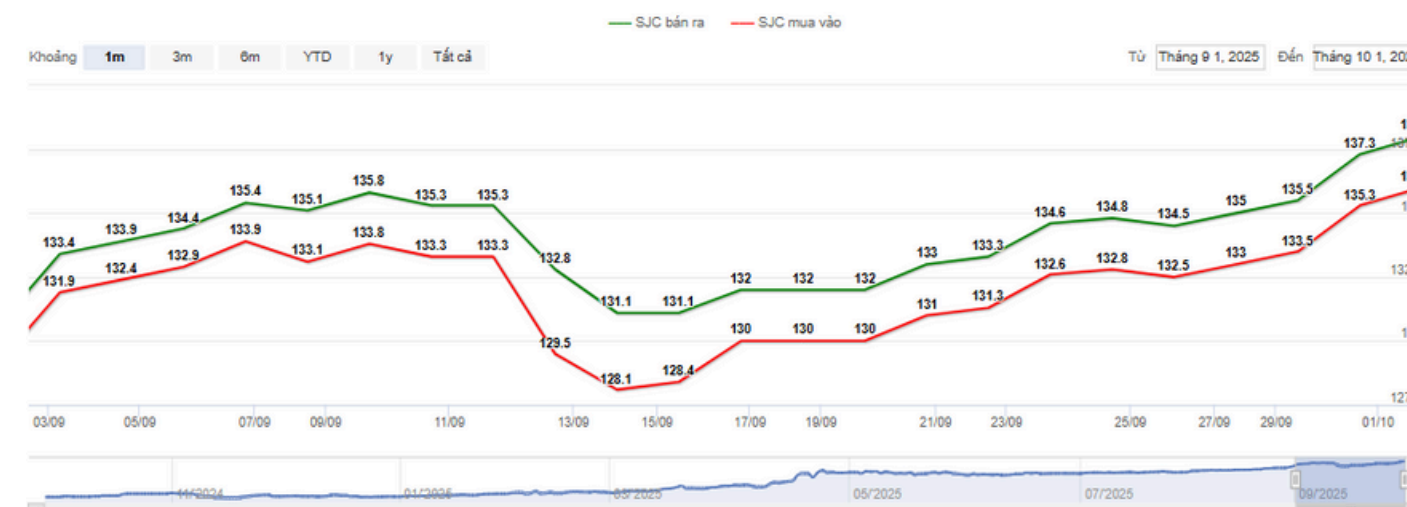
Nguồn: NBS, APSC tổng hợp



Giá vàng thế giới đã tăng gần 45% từ đầu năm



Biểu đồ giá vàng SJC mua vào và bán ra trong tháng 9/2025



Nguồn: APSC tổng hợp

Giá vàng thế giới lần đầu tiên vượt mốc 3.800 USD/ounce

- Sau một tháng, thị trường vàng trong nước và thế giới đồng loạt ghi nhận mức tăng ấn tượng. Vàng thế giới bứt phá từ mức 3.409,5 USD/ounce hồi đầu tháng 9, vọt lên 3.825,9 USD/ounce vào ngày 29.9, tăng 416,4 USD/ounce, tương đương hơn 12,2%. Giá vàng sẽ được hưởng lợi từ đồng đô la yếu hơn, nhu cầu mạnh mẽ của các ngân hàng trung ương, lãi suất thực tế thấp, và mối lo ngại của nhà đầu tư về mức nợ công gia tăng và các rủi ro địa chính trị đang diễn ra. Dự báo giá vàng có thể tiếp tục tăng và vượt mốc 4.000 USD/ounce trong thời gian tới. Ở thị trường trong nước, trong một tháng, giá vàng tăng tới 6,8 triệu đồng/lượng. Hiện tại, vàng thế giới thấp hơn khoảng 13,89 triệu đồng/lượng so với giá vàng trong nước.

Nghị định 232 mở đường cho ngân hàng và doanh nghiệp tham gia thị trường vàng.

- Nghị định 232/2025/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 10/10/2025 được kỳ vọng sẽ giảm bớt áp lực cho thị trường vàng khi cho phép các doanh nghiệp và ngân hàng thương mại được nhập khẩu và sản xuất vàng. Chính sách này giúp tăng nguồn cung nội địa và thu hẹp chênh lệch giá vàng trong nước với thế giới.



Giá dầu Brent



Giá cao su



Giá thép

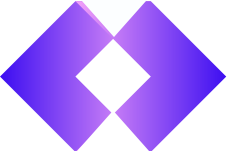


Giá phân bón



Nguồn: TradingEconomics

- **Lo ngại OPEC+ có thể tăng sản lượng khiến dầu thô nổi dài chuỗi suy yếu.** Giá xăng dầu thế giới có xu hướng giảm do lo ngại về tình trạng dư cung, trong bối cảnh Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ và đồng minh (OPEC+) dự kiến sẽ tăng sản lượng và hoạt động xuất khẩu dầu thô tại nhiều khu vực khôi phục trở lại.
- **Giá thép quốc tế biến động mạnh với xu hướng giảm chiếm ưu thế.** Áp lực giảm giá đến từ việc Ủy ban châu Âu chuẩn bị áp thuế 25-50% với thép và các sản phẩm liên quan từ Trung Quốc, nhằm bảo vệ ngành sản xuất nội khối trước tình trạng dư cung toàn cầu. Ngoài ra, giá các nguyên liệu đầu vào như than cốc và than luyện cốc cũng giảm lần lượt 2,79% và 2,64% càng tạo áp lực giảm giá.
- **Giá cao su trầm lắng.** Thị trường cao su quốc tế khép lại tháng 9 trong xu hướng giảm nhỏ, do chịu áp lực kép từ cung vượt cầu và nhu cầu tiêu thụ suy yếu. Tại Trung Quốc - quốc gia tiêu thụ lớn nhất thế giới, ngành ô tô và sản xuất lốp xe chưa cho thấy tín hiệu phục hồi mạnh, khiến sức mua trầm lắng.
- **Giá phân bón.** Giá Ure đã giữ xu hướng giảm nhẹ từ cuối tháng 8 do nhu cầu chậm. Giá urea đã giảm 5,74% so với đầu tháng. Tuy nhiên nhu cầu phân bón trên thế giới đang tăng lên khi loạt quốc gia sản xuất nông nghiệp lớn như Brazil và Ấn Độ phục hồi và mở rộng sản xuất, cùng với đó khu vực châu Phi đang thúc đẩy canh tác nông nghiệp.



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

- CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.
- CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.
- TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.
- CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P. Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Đông

Hương, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009